

Pháp Môn Chăn Trâu



I. Mở đề:

Trong một bài hát,
mọi người quen thuộc,
có câu sau đây:
"Ai bảo chăn trâu là khổ?
Chăn trâu sướng lắm chứ!"
Đó là lời hát,
mở đầu ca khúc,
nói về sinh hoạt,
của các mục đồng,
chuyên nghiệp chăn trâu,
ở nơi thôn quê.
Ở trong Phật giáo,
chư vị Tổ sư,
thường mượn hình ảnh,
của người chăn trâu,
để mà chỉ dạy,

phương pháp tu tập,
hàng phục tâm niệm,
lãng xãng lộn xộn,
và cách an trụ,
bản tâm thanh tịnh.
Phương pháp tu đó,
thường được gọi là:
"Pháp môn chăn trâu".

*

Trên thế gian này,
hầu như ai ai,
thấy đều nghĩ rằng,
cũng tự cho rằng,
mình là người thiện,
không ai chịu nhận,
mình là người xấu,
mình là kẻ ác.
Nếu mình không phải,
là người lương thiện,
bực nhứt trên đời,
thời mình cũng là,
người không làm gì,
gây nên tội lỗi,
chắc là sau khi,
từ giả cõi đời,
được lên thiên đàng,
được sang cực lạc,
không có việc gì,
đần đờ lo lắng.
Muốn chắc ăn hơn,
nhớ dặn thân nhơn,
sau khi mình chết,
thỉnh thiết nhiều sư,
rước thiết nhiều cha,
mời nhiều ông bà,
về nhà cầu nguyện,
đăng báo phân ưu,
tụng kinh cầu siêu,

cầu chúc tiêu diêu,
nơi miền cực lạc,
hoặc thẳng nơi cõi,
thiên đàng vĩnh viễn!
Nếu như ai đó,
có lời khuyên mình,
tu tâm dưỡng tánh,
thì liền nghĩ rằng:
người đó chắc khùng!
Không khùng sao được,
bởi chuyện tu hành,
là việc quý sư,
tu ở trong chùa,
chuyện của quý cha,
trong các tu viện,
không phải là chuyện,
người đời đang sống,
ở ngoài thế gian,
bận rộn lang thang,
vớ trẫm thứ chuyện,
trần thế nhiều nhương,
trương đương đánh trận,
lặn đạn khôn lường,
lao đao khôn kể,
còn thì giờ đâu,
nói chuyện tu hành?
Có người nghĩ rằng:
tu học làm chi,
biết nhiều thêm khổ,
không biết không tội,
khỏi lội qua sông,
tổn công học hỏi,
khỏi có nhọc nhằn,
như vậy khỏe re!
Thực ra chuyện đời,
cũng như chuyện đạo,
đâu ai có thể,
lý luận nghĩ suy,

một cách quá là,
đơn giản như vậy!
Con người vì bởi,
vô minh che lấp,
chân tánh chân tâm,
nhiều đời nhiều kiếp,
cho nên lẫn lộn,
sanh tử luân hồi,
sống trong con mê,
sống trong mộng tưởng,
sống trong điên đảo,
không hề hay biết.
Tại sao như vậy?
Bởi vì con người,
sống trong con mê,
vô tình cố ý,
gây tạo quá nhiều,
tội nghiệp oan khiên,
liên miên vô kể,
từ trước đến nay.
Chẳng hạn như khi,
lái xe phạm luật,
rồi tự cho là,
mình không hề biết,
luật lệ giao thông,
được miễn tội sao?
Chẳng hạn như khi,
khai gian giấy tờ,
rồi tự cho là,
không biết ngoại ngữ,
xong chuyện được chẳng?
Chẳng hạn như khi,
mình gây tù tội,
tạo bao phiền não,
đem lại khổ đau,
đến cho người khác,
và gia đình họ,
dù họ đáng tội,

đáng bị trừng phạt,
mình vẫn yên tâm,
ăn ngon ngủ yên,
có được hay chẳng,
cái tâm như vậy,
đó là tâm gì?
Bởi vì con người,
thích sống trong mộng,
luôn luôn mơ ước,
cảnh giới thiên đường,
tây phương cực lạc,
không biết không nhớ,
sống trong hiện tại,
không biết rằng mình,
đang sống một đời,
hết sức vô nghĩa,
chẳng làm được gì,
ích lợi cho ai,
chỉ biết suốt ngày,
nằm dài ăn ngủ,
đủ thứ thụ hưởng,
giành giựt đấu tranh,
hơn thua phải quấy,
rồi chờ đến ngày,
phải chết là hết!
Bởi vì con người,
sống trong điên đảo,
cho nên nhận làm,
giả tưởng là thực,
khổ cho là vui.
Chẳng hạn như là:
ai ai cũng biết,
cờ bạc mua vui,
thua lỗ là khổ,
nhưng có nhiều người,
vẫn cứ nhào vô.
Mình thắng người khổ,
mình thua mình lỗ,

tự mình chuốc khổ,
chớ có than van!
Chẳng hạn như là:
nhiều người cứ tưởng,
cái xác thân này,
chính là "mình" đây,
sau này đương nhiên,
mang cái xác đó,
đi lên thiên đàng,
hưởng phước giàu sang,
hoặc mang xác đó,
lên cõi cực lạc,
thực sướng tẩm thân!
Đâu chẳng biết rằng:
sau khi hết thở,
chính cái xác này,
gọi là thầy ma,
ai dám đến gần?
Cát bụi rồi sẽ,
trở về cát bụi!
*
Thực ra chỉ có,
nghiệp báo thiện ác,
tạo tác trong đời,
luôn luôn theo "mình",
như hình với bóng,
không bao giờ rời,
qua bao nhiêu kiếp,
liên tiếp về sau.
Còn "mình" là ai,
thì lại chẳng biết!
"Con người chân thật",
đã bị vô minh,
che lấp chôn vùi,
tự lâu lắm rồi,
thế mà con người,
vẫn không tỉnh thức,
để nhận cho ra!

Người nào thức tỉnh,
dùng nghiệp chuyển nghiệp,
trí tuệ bùng sáng.
Chính ngay khi đó,
chắc chắn con người,
an nhiên tự tại,
tự mình bước ra,
khỏi màn vô minh,
tự mình thoát khỏi,
sanh tử luân hồi,
không còn phiền não,
chẳng còn khổ đau,
cuộc sống hiện đời,
an lạc hạnh phúc.
Ví như khi nào,
mây đen tan hết,
bầu trời trong sáng,
mọi thứ cảnh vật,
hiện rõ trước mắt,
con người nhìn thấy,
muôn sự mọi việc,
"đúng như sự thực",
không còn mơ hồ,
không còn điên đảo,
nhận biết rõ ràng:
"mình" là ai đây,
không còn nghi ngờ,
chút gì nữa cả.
Nhưng biết làm sao,
để mà thức tỉnh,
làm sao để được,
trí tuệ bùng sáng?
Đó chính thực là,
mục đích cứu kính,
chính Phật chỉ dạy,
cũng là kết quả,
tinh tấn thực hành:
"Pháp môn chăn trâu".

II. Khai triển:



A. Pháp môn chăn trâu qua kinh điển:

Tứ hoàng thế nguyện,
bốn lời nguyện lớn,
nguyện lớn thứ ba:
**"Pháp môn vô lượng,
đều thế nguyện học"**,
nghĩa là Phật giáo,
vô lượng pháp môn,
hướng dẫn tu tập,
chúng ta thế nguyện:
tất cả đều học.

*

Bát Đại Nhân Giác,
đệ ngũ giác ngộ,
đức Phật dạy rằng:

**"Ngu si sanh tử,
Bồ tát thường niệm,
quảng học đa văn,
tăng trưởng trí tuệ,
thành tựu biện tài,
giáo hóa nhất thiết,
tất dĩ đại lạc".**

Chính vì ngu si,
cho nên chúng sanh,
trầm luân sanh tử,

do đó Bồ tát,
luôn luôn nhớ nghĩ,
đến việc học rộng,
nghe nhiều chánh pháp,
tu tập sao cho,
trí tuệ bát nhã,
ngày càng tăng trưởng,
được tài hùng biện,
có thể giáo hóa,
được nhiều chúng sanh,
tất nhiên đem đến,
nguồn an vui lớn,
cho khắp muôn loài.

*

Trong Sám Quy Mệnh,
chư vị Tổ sư
có dạy: "**Tu học
nhất thiết pháp môn,
tất giai thông đạt**".

Chúng ta phát nguyện,
tu tập học hỏi,
tất cả pháp môn,
đều được thông suốt,
đạt thành chánh quả.

*

Trong Kinh Di Giáo,
đức Phật có dạy:

**"Tu tập hành trì:
ví như chăn trâu,
cầm roi canh chừng,
luôn luôn kiểm soát,
không cho xâm phạm,
lúa mạ của người"**.

Tâm là con trâu,
mục đồng là mình.
Như vậy trong số,

vô lượng pháp môn,
tu tập hành trì,
đức Phật chỉ giáo,
có một phương pháp,
tu hành gọi là:
"Pháp môn chăn trâu".

*

Hôm nay chúng ta,
phát tâm tìm hiểu,
pháp môn chăn trâu,
để đừng có thể,
áp dụng triệt để,
các lời chỉ dạy,
của đức Thế Tôn,
vào trong thực tế,
đời sống hằng ngày,
của người Phật tử,
dù là tại gia,
hay là xuất gia.
Khi nào chúng ta,
hiểu được hành được,
pháp môn chăn trâu,
đâu không giác ngộ,
bước vào cửa đạo,
sau khi đã bước,
vào chùa từ lâu,
tâm trí nhập lưu,
tiến vào dòng thánh,
khác với dòng đời,
tuy thân vẫn sống,
ở trên trần đời,
như bao người khác,
mà tâm không hề,
khổ lụy phiền đau.
Dòng thánh tức là,
bốn quả vị thánh,
hay tứ thánh quả,
bắt đầu gồm có:

quả Tu đà hoàn,
quả Tư đà hàm,
đến A na hàm,
và A la hán.
Tất cả mọi người,
hiểu được hành được,
pháp môn chãn trâu,
trí tuệ sáng ra,
cuộc đời thay đổi,
kể từ ngày này,
đối với chánh pháp,
không còn thoái chuyển,
phát tâm tu tập,
phát nguyện chãn trâu,
việc ác ngưng làm,
quyết làm việc thiện,
không còn mặc cảm,
tự tôn tự ti,
an lạc hạnh phúc,
bắt đầu lộ dạng.

*

Tất cả mọi người,
hiểu được hành được,
pháp môn chãn trâu,
không thích đi đâu,
luẩn quẩn loanh quanh,
lòng vòng bên ngoài,
vừa ham vui chơi,
thích thú hả hê,
huyền thuyên nói cười,
vừa kêu đau khổ,
kêu khổ vừa xong,
lâm râm cầu nguyện,
van xin khẩn vái,
khẩn cầu thần linh,
mê tín dị đoan,
tiền mất tật mang,
chẳng lợi ích gì,

cầu an cầu siêu,
đến cầu đoàn tụ,
buôn may bán đất,
trúng số độc đắc,
rốt cuộc cuối cùng,
có được gì đâu?

*

Tất cả mọi người,
hiểu được hành được,
pháp môn chãn trâu,
nếu là tại gia,
thấy được chuyện xa,
tu tâm dưỡng tánh,
không phải chỉ là,
việc người xuất gia,
vào ở trong chùa,
mà đó chính là:
việc của mọi người,
của chính thân mình,
của bất cứ ai,
tại gia xuất gia,
muốn bớt khổ đau,
xôn xao phiền não,
muốn tự cứu mình,
muốn cứu giúp người,
cùng vượt ra khỏi,
căn nhà hầm lửa,
muốn được cảnh giới,
an lạc hạnh phúc,
trong lúc hiện tại,
trong mọi hoàn cảnh,
trên thế gian này.

* * *



**B. Ích lợi của
pháp môn chăn trâu:**

Trong Kinh Di Giáo,
đức Phật có dạy:

**"Sau khi Như Lai,
nhập diệt niết bàn,
người nào chuyên cần,
tinh tấn tinh giác,
sống trong chánh niệm,
từ khước mọi thứ,
tham ái thế gian,
luôn luôn nhớ nghĩ,
phát triển thiền định,
xem chính mình như,
hải đảo của mình,
là chỗ nương tựa,
không tìm nương tựa,
ở đâu khác nữa,
bên ngoài chính mình,
người ấy sẽ bước,
ra khỏi con đường,
phiêu bạt vô định,
đời sống hiện nay,
và chấm dứt được,
phiền não khổ đau".**

*

Từ nay về sau,
giữ gìn tâm niệm,
thúc liễm thân tâm,
phát huy thiền định,
tức là chăn trâu,
không cho xâm phạm,
lúa mạ của người,
tự mình cố gắng,
thoát ra khỏi vòng,

sanh tử luân hồi,
bằng chính công phu,
tu tập của mình,
chứ lo cầu nguyện,
cầu khẩn van xin,
lệ thuộc người khác,
tu tập giùm mình,
đương nhiên không có,
hiệu quả gì cả,
làm sao giác ngộ,
và giải thoát được?
Tụng kinh thiền quán,
niệm Phật tọa thiền,
chính là phương tiện,
giúp đỡ chúng ta,
chăn trâu tốt nhất,
bởi vì khi đó:
thân được thanh tịnh,
do ngồi ngay ngắn,
yên thân một chỗ,
khẩu được thanh tịnh,
do miệng im lặng,
hoặc tụng lời Phật,
ý cũng thanh tịnh,
bởi do tập trung,
vào câu kinh kệ,
nhớ nghĩ chư Phật,
không khởi tạp niệm.



Chúng ta nên biết:
pháp môn chăn trâu,
không cần thời khắc,

không cần tròng hạt,
không cần chuông mõ,
không cần tọa cụ,
không cần tại gia,
hay là tại chùa.
Bất cứ lúc nào,
bất cứ nơi nào,
bất cứ cảnh nào,
chúng ta cũng đều,
có thể áp dụng,
pháp môn chơn trâu,
để tự tạo dựng,
cho mình cho người,
sinh hoạt chung quanh,
một cuộc sống mới,
an lạc hạnh phúc,
ngay lúc hiện đời,
một cách tích cực,
chứ không van xin,
cầu khẩn thần linh,
thiên địa gì cả.
Nếu như không biết,
pháp môn chơn trâu,
cứ thả con trâu,
thả hồ đi đâu,
làm gì mặc kệ,
húc càn đàng đông,
báng bừa đàng tây,
xây qua xây lại,
chạy ngược chạy xuôi,
chạy lui chạy tới,
xóm dưới làng trên,
gây nên tai họa,
cho bao người quen,
cũng như không quen,
ở chung quanh mình.
Chẳng hạn như trong,
một buổi hội họp,

hay trên diễn đàn,
người nào không biết,
pháp môn chơn trâu,
đâu cần chơn giữ,
thả hồ thả trâu,
tới đâu thì tới,
mới dám mở lời,
phê phán bình phẩm,
lầm ca lầm cẩm,
chê trách chỉ trích,
phỉ báng chế nhạo,
ngạo mạn khinh người,
cười chê tất cả,
phê bình lung tung,
linh tinh lang tang,
nghinh nghinh ngang ngang,
leo thang sinh sự,
từ chỗ người thân,
lên đến kẻ thù,
từ người quen biết,
riết rồi phê luân,
kẻ chưa quen biết,
từ vị nguyên thủ,
chí đến thứ dân,
quan quyền trưởng giả,
bàn dân thiên hạ,
từ hàng thượng tọa,
chí đến sa di,
nếu nói năng chi,
cũng đều bắt lỗi!
Ôi thôi người ôi,
một con trâu đen,
chạy húc lung tung,
còn đáng sợ thay,
nếu cả một bày,
trâu đen điên cuồng,
xông chuồng tuôn ra,
tìm húc người ta,

chạy la hồng kíp,
thì là chẳng biết,
hậu quả thể nào,
thương tích ra sao,
đặng mà cứu chữa!



Chẳng hạn như khi,
rảnh rồi ngồi không,
chẳng trông việc gì,
người nào không biết,
pháp môn chăn trâu,
để cho tâm trí,
đi đâu thì đi,
nghĩ ngợi lung tung,
linh tinh lang tang,
cho trâu mặc tình,
đạo khắp xóm làng,
có khi chợt nhớ,
chuyện xưa thuở nào,
đâm ra bực tức,
tâm trạng bất an,
tai hại vô cùng.
Tai hại hơn nữa,
không kịp cứu chữa,
nếu cứ tiếp tục,
theo dòng tư tưởng,
tức là con trâu,
sẽ dẫn dắt mình,
đến chỗ tạo tội,
tạo thêm nghiệp mới.
Chúng ta thử nghĩ,
với tâm ý đó,

lãng xãng lộn xộn,
vọng tâm vọng tưởng,
vọng thức vọng niệm,
tạp nham như vậy,
chúng ta có thể,
về cõi tây phương,
nương theo chư Phật,
sống trong cảnh giới,
niết bàn cực lạc,
cùng chư Bồ tát,
chư thượng thiện nhơn,
liệu được hay chăng?
Con người thường có,
tập khí nghĩ xấu,
nói xấu người khác,
khi gặp trần duyên,
tâm trí chẳng yên,
nằm ngủ thường xuyên,
mơ toàn ác mộng,
bao giờ biết đến,
cảnh giới niết bàn?
Công phu như vậy,
chưa được thuần thực,
dù ở tại chùa,
hay ở tại gia,
cũng chỉ gặp ma,
bao giờ gặp Phật?
Tâm ý con người,
ví như tượng Phật,
đúc bằng vàng ròng,
vô cùng trong sạch,
vô cùng tinh khiết,
vô cùng quý báu,
nhưng vì chôn giấu,
nhiều năm nhiều tháng,
nên bị bao phủ,
bởi quá nhiều lớp,
cát bụi dơ bẩn,

lẫn trong bùn nhơ,
dầu hắc cứng ngắc.
Chúng ta chắc phải,
ra công cạo gọt,
mài giũa sửa chữa,
tu bổ bồi đắp,
tận tâm tận tình,
tận sức tận lực.
Cạo được phần nào,
bụi đất vô lượng,
tượng Phật hiển lộ,
ánh sáng tương ứng.
Cũng như đẹp được,
phần nào phiền não,
con người tìm thấy,
phần ấy an lạc,
trong cuộc sống này.
Một thời gian sau,
cho đến một ngày,
tượng Phật vàng ròng,
trở lại nguyên trạng,
sáng chói rực rỡ,
một cách toàn diện.
Người nào không chịu,
ra công dọn dẹp,
phiền não khổ đau,
mà nguyện cho mau,
về cõi tây phương,
cực lạc niết bàn,
đó chỉ là việc:
không ngủ mà mơ,
không tư dật lự,
đem cát đi nấu,
mà muốn được cơm!
Tất cả chúng ta,
Phật tử tại gia,
hay ở tại chùa,
cũng đều mơ ước,

cuộc sống an lạc,
đạt được hạnh phúc,
trên thế gian này,
cho nên phải biết,
áp dụng hằng ngày,
pháp môn chân trâu,
một cách tích cực,
ngày cũng như đêm,
trong mọi tình huống,
trong mọi hoàn cảnh.
Chẳng hạn như khi,
đang làm việc sở,
ở chỗ đông người,
hay đang học hành,
ăn uống nghỉ ngơi,
đi chơi ngoài phố,
hoặc chỗ vắng người,
chúng ta nên biết:
tập trung tư tưởng,
vào việc đang làm,
vào việc học hành,
nghỉ ngơi ăn uống,
đông người vắng người,
chỗ nào cũng vậy,
không để tâm ý,
nghĩ ngợi mộng lung,
nhớ nghĩ lung tung,
lãng xăng lộn xộn,
chộn rộn không ngừng.
Bất cứ khi nào,
tư tưởng bắt đầu,
nghĩ quanh nghĩ quẩn,
chúng ta biết ngay,
con trâu xông chạy,
bèn chặn giữ ngay,
không chạy theo nó,
bị nó kéo lôi,
nổi trôi khắp chốn,

dẫn mình đi rong,
khó mong trở lại,
có khi đến chỗ,
tạo tội tạo nghiệp.
Tức là chúng ta,
tích cực chặn trâu,
trong mọi hoàn cảnh,
nhứt là trong lúc,
rảnh rỗi nghỉ ngơi,
không có rong chơi,
không có buông lung,
nhớ nghĩ lung tung,
lơ là lơ lỏng,
hổng cả việc tu,
thời gian phí phạm.
Do đó cuộc sống,
có ý nghĩa hơn,
tận dụng thời giờ,
tu tập chặn trâu,
không còn phải tìm,
cách giết thì giờ,
trống trải thừa thãi,
bằng những cuộc vui,
giả tạm trên đời.
Tập trung tư tưởng,
không tâm lo ra,
không ý nghĩ bậy,
tức nhiên đạt được,
năng suất làm việc,
chất lượng cao hơn,
kết quả tốt hơn.
Chẳng hạn như khi,
đang ngồi nghỉ ngơi,
nhưng không nghĩ ngơi,
hay đang nằm nghỉ,
dưỡng sức an thân,
trước khi làm việc,
hãy để tâm trí,

bình yên trống rỗng,
lặng lẽ tịch tịnh,
không hề dấy khởi,
vọng tâm vọng tưởng,
vọng thức vọng niệm.
Chúng ta chỉ cần,
thiền định như vậy,
trong vài mươi phút,
sẽ thấy thân tâm,
đều được thoải mái,
khinh an nhẹ nhàng,
khỏe khoắn vô cùng,
tức nhiên năng suất,
khả năng làm việc,
chắc chắn sẽ cao,
kết quả sẽ tốt.
Chẳng hạn như khi,
kẹt xe trên đường,
hay chờ đợi ai,
chờ đợi việc gì,
đừng phí thì giờ,
một cách vô ích,
có thể áp dụng,
pháp môn chặn trâu,
để giữ tâm trí,
bình tĩnh thản nhiên,
an vui tự tại,
không có tâm trạng,
ưu tư lo nghĩ,
bồn chồn lo lắng,
thấp thỏm phập phồng,
lo âu sợ sệt,
nóng nảy giận hờn,
hơn thua phải quấy,
nhân ngã thị phi.
Thời gian chờ đợi,
sẽ qua rất mau,
một cách hữu ích.

Lúc đi ngoài đường,
nếu trong tâm trí,
khởi niệm bất thiện,
hay niệm ác nào,
lập tức chận ngay,
đừng hay dắt dẫn,
con trâu điên đó,
về đến nhà mình.
Làm được như vậy,
gia đạo bình yên,
không ai trong nhà,
bị con trâu điên,
từ bên ngoài vào,
húc càn bừa bãi.
Giống như ngày xưa,
cổ nhân khuyên bảo,
trước khi đi ngủ,
mỗi đêm nên nhớ:
kiểm điểm việc làm,
lời nói ý nghĩ,
tạo tác trong ngày,
bằng cách dùng một,
cái hủ trống không,
rồi bỏ vào hủ,
một hạt đậu trắng,
tượng trưng cho một,
hành động tốt đẹp,
một lời nói khéo,
một ý nghĩ thiện,
và bỏ vào hủ,
một hạt đậu đen,
tượng trưng cho một,
hành động xấu xa,
một lời nói thô,
ý nghĩ bất thiện.
Thoạt đầu thông thường,
ai ai cũng thấy,
trong hủ của mình,

có nhiều đậu đen,
hơn là đậu trắng.
Nếu chịu khởi công,
phát nguyện tu sửa,
tu tâm dưỡng tánh,
một thời gian sau,
trong hủ có nhiều,
đậu trắng hơn đen.
Cho đến một lúc,
không còn đậu đen,
cũng đúng là lúc,
khởi càn dùng đến,
đậu đen đậu trắng.
Chính đó là lúc:
"Tâm cảnh nhất như",
con người trở nên,
toàn chân thiện mỹ,
người trâu đều mất,
ngã pháp đều không,
cả hai dứt hết.
Tâm không loạn động,
cảnh trần bất nhiễm.
Tu tập đến chỗ,
rốt ráo như vậy,
các tranh chấn trâu,
không cần đến nữa.
Phiền não vô tận,
thệ nguyện đoạn dứt,
chính là nghĩa đó.
Ví như sau khi,
vượt qua sông biển,
đến bờ bên kia,
là bờ giác ngộ,
gọi đáu bỉ ngạn,
tức nhiên hành giả,
buông lái bỏ thuyền,
không ai lên bờ,
lại còn vác theo,

chiếc thuyền chiếc bè,
trên vai làm chi,
cho thêm nhọc nhằn.
Cũng như thuốc men,
cần khi chữa bệnh,
hết bệnh thì ngưng.
Cũng như sau khi,
giặt sạch chiếc áo,
phải xả bỏ hết,
xà bông bột giặt,
dính trên chiếc áo,
không ai tiếc rẻ,
để lại xà bông,
còn dính trên áo,
rồi mặc trở vào.



Trong kinh Kim Cang,
đức Phật có dạy:
**"Pháp thượng ưng xả,
hà hướng phi pháp"**.

Pháp cao còn bỏ,
hướng là các pháp.
Khi đã đạt được,
bản tâm thanh tịnh,
bản tánh sáng suốt,
nghĩa là đạt được,
trạng thái vô ngã,
tự tại niết bàn,
đâu còn chấp chặt,
công phu tu tập,

chính là bản ngã,
làm chi nữa chứ.
Chúng ta nên biết:
sở dĩ đức Phật,
luôn luôn giữ được,
nụ cười siêu thoát,
bởi vì thân tâm,
của đức Thế Tôn,
thực sự an lạc.
Do đó những người,
dù có tâm ác,
nghiệp chướng nặng nề,
khi về với Phật,
cũng liền trở thành,
hiền thiện hơn xưa.
*

Trong kinh Lăng Nghiêm,
đức Phật có dạy:
**"Sanh diệt ký diệt,
tịch diệt hiện tiền"**.
Sanh diệt diệt rồi,
tịch diệt trước mặt.

Khi nào các sự,
phiền não khổ đau,
hoàn toàn dứt sạch,
các pháp sanh diệt,
lặng tịnh hết trơn,
thì như Phật tánh,
tịch diệt niết bàn,
hiền lộ toàn vẹn.
Đó chính là lúc,
con người đạt được,
**mục đích cứu cánh:
an lạc hạnh phúc,
giác ngộ giải thoát.**

* * *



**C. Mười
bức tranh chăn trâu
đại thừa và thiên tông:**

Pháp môn chăn trâu,
đã có từ lâu,
thường được minh họa,
thành nhiều bộ tranh,
tùy theo tông phái,
xếp thành hai loại:
khuyh hướng đại thừa,
khuyh hướng thiên tông,
mỗi bộ gồm có,
mười bức tranh vẽ,
nên được gọi là:
"thập mục ngưu đồ".

*

Thập mục ngưu đồ,
tức là các bộ,
mười tranh chăn trâu,
khởi đầu trâu đen,
dần dần đổi trắng,
từ trên đỉnh đầu,
xuống tới thân mình,
sau rốt đến đuôi.
Đó là tượng trưng,
các pháp môn tu,
công phu hành trì,
tiến từng nấc thang,
giác ngộ giải thoát.
Cái tâm vọng động,

lần hồi gạn lọc,
câu niệm trần gian,
đầy tham sân si,
rồi sáng dần lên,
từ chỗ vô minh,
đạt tới cảnh giới,
vòng tròn viên giác,
giác ngộ viên mãn.
Cũng như nhờ được,
chăm nom chăn dắt,
con trâu hoang dã,
đã đen nhiều kiếp,
thuần thực dần dần,
tự thắng bản năng,
tự tăng trí tuệ,
đến chỗ tự tri,
thành thời tự tại,
vô ngại niết bàn.
Ý nghĩa tổng quát,
các tranh chăn trâu,
khuyh hướng đại thừa,
khuyh hướng thiên tông,
không khác nhau nhiều,
cùng đều diễn tả,
đường lối tu tập,
tuy nhiều pháp môn,
tùy theo căn cơ,
hoàn cảnh sở thích,
song không ngoài việc:
an tâm loạn động,
trụ tâm thanh tịnh,
mục đích cứu kính,
chính Phật chỉ dạy,
trong kinh Kim Cang.
Bộ tranh đại thừa,
gồm có mười bức:
chưa chăn mới chăn,
chịu phép quay đầu,

vâng chịu không ngại,
tha hồ cùng quên,
soi riêng dứt cả.
Bộ tranh thiên tông,
không ngoài mười bức:
tìm trâu thấy dấu,
thấy trâu được trâu,
chăn trâu cỡi trâu,
quên trâu quên người,
về nguồn vào chợ.

* * *



**D. Mười giai đoạn
tu tập theo
pháp môn chăn trâu:**

Từ lúc còn nhỏ,
con người gây tạo,
biết bao nghiệp lành,
và nghiệp chẳng lành.
Có người từ nhỏ,
đã tỏ tâm từ,
thích làm việc tốt,
giúp đỡ an ủi,
những người chung quanh,
từ trong gia đình,
ra đến học đường,
và ngoài xã hội.
Đồng thời cũng có,
những đứa trẻ con,
nghịch nghịch ngợm ngợm,
nghinh nghinh ngang ngang,

phá phách xóm làng,
văng tục chửi thề,
hồn hào xác xược,
gạt găm người già,
trộm gà bắt vịt,
nghịch phá nhà người,
chặt cây trộm trái,
hái hoa bứt lá,
chọc chó đá mèo,
leo trèo khắp chốn.
Lúc còn trẻ tuổi,
tạo nghiệp như vậy,
nếu biết dừng nghiệp,
chuyên nghiệp kịp thời,
thì vẫn có thể,
trở nên người tốt,
ích lợi bản thân,
cho cả gia đình,
và cho xã hội.
Cuộc sống đời nay,
các xứ tây phương,
văn minh tiên tiến,
dư thừa vật chất,
thiếu phần đức dục,
có những đứa trẻ,
biết kêu cảnh sát,
đến bắt mẹ cha,
chỉ vì rầy la,
hay là roi vọt,
răn dạy bọn chúng,
có những đứa trẻ,
dùng dao đâm người,
mang súng vào lớp,
giết người hàng loạt!
Thực là khủng khiếp!
Đến khi lớn lên,
bước chân ra đời,
cuộc sống khó khăn,

con người bon chen,
tranh đấu sống còn,
cho nên bất chấp,
mọi thứ thủ đoạn,
miễn sao có lợi,
cho mình thì thôi,
người khác ra sao,
đau khổ thế nào,
sống chết mặc kệ!
Con người sẵn sàng,
thượng đội hạ đạp,
để được tiến thân,
để giành quyền lợi,
để đời thời cơ,
để mơ địa vị.
Chỉ vì ganh tị,
đổ kị cho nên,
con người sẵn sàng,
loan truyền tin đồn,
mặc kệ đúng sai,
phổ biến thư roi,
bôi lọ kẻ thù,
nói xấu sau lưng,
đặt điều thêm bớt,
vu oan giá họa,
hại người tàn tạ,
te tua tơi tả,
mới là hả dạ.
Con người sẵn sàng,
đá giò lái bạn,
đâm lưng chiến sĩ,
thừa gửi kiện tụng,
đụng độ đồng nghiệp,
hạ nhục đồng môn,
đem chôn đồng bào,
cào nhà đồng đội,
đội nước đồng hương,
chẳng thương đồng đạo,

giả tạo đồng minh,
tất cả cũng vì,
đồng tiền mà thôi!
Người nào thua mình,
khinh khi biếm nhẽ,
nhìn nửa con mắt.
Người nào hơn mình,
tức giận gièm pha,
phá cho tan nhà,
nát cửa chữa thôi.
Tất cả việc làm,
lời nói trên đây,
đều được chỉ huy,
bởi do tư tưởng,
ý nghĩ con người.
Nói một cách khác:
tư tưởng chủ động,
chỉ huy phát xuất,
hành động lời nói.
Người có tư tưởng,
hay tâm ý thiện,
thì có hành động,
và lời nói thiện.
Người có tư tưởng,
hay tâm ý ác,
thì có hành động,
và lời nói ác.
Như vậy phải biết,
tâm ý con người,
có lúc hiền thiện,
có lúc ác độc,
bởi vậy cho nên,
hành động lời nói,
lẫn lộn thiện ác.
Tâm ý con người,
từ xưa đến nay,
từ đông sang tây,
lãng xăng lộn xộn,

hằng ngày như vậy.

*



Ở trong kinh sách,
tâm ý con người,
thường được ví như,
con vượn chuyền cây,
con ngựa chạy rong,
nên được gọi là:

"tâm viên ý mã".

Con ngựa chạy rong,
tung tăng khắp chốn,
khó mà điều khiển,
thuần phục dễ dàng.
Con vượn chuyền cành,
từ nhánh cây này,
sang nhánh cây khác,
cũng như tâm ý,
của một con người,
nghĩ ngợi lung tung,
linh tinh lang tang,
hết chuyện lâm than,
quay sang hưởng thụ,
cũng còn chưa đủ,
chuyện đông chuyện tây,
chuyện ta chuyện tâu,
hết chuyện tầm phào,
đến chuyện tầm bậy,
hết chuyện người này,
đến chuyện người khác,
gia đình làng xóm,

thế giới năm châu,
ở đâu cũng tới,
hang cùng ngõ hẻm,
khoa học kỹ thuật,
chính trị tôn giáo,
quốc gia đại sự,
phụ nữ nhi đồng.
Ở trong thiên tông,
tâm ý con người,
thường được ví như:
trâu đen trâu trắng.
Con trâu thường ngày,
không được chăn giữ,
thường hay xâm phạm,
giẫm đạp lúa mạ,
của các người khác,
gây nhiều thiệt hại,
tổn thất hoa màu,
hư hại mùa màng,
của người láng giềng,
lân cận chung quanh,
đó là trâu đen.
Nếu được chăn dắt,
săn sóc thường xuyên,
chăm nom kỹ lưỡng,
canh chừng cẩn thận,
đem lại bao nhiêu,
ích lợi lớn lao,
cho các nông gia,
và cho xã hội,
đó là trâu trắng.

*

Điều quan trọng là:
con người hãy biết,
chăn dắt con trâu,
chớ để con trâu,
dẫn dắt con người!
Nếu để con trâu,

dẫn dắt con người,
không biết rồi đây,
sẽ đi về đâu?
Cho nên mới có,
pháp tu gọi là:
"Pháp môn chẵn trâu",
chính là nghĩa đó.

* *

Bây giờ chúng ta,
bắt đầu tìm hiểu,
tiến trình thực hành,
pháp môn chẵn trâu,
qua mười giai đoạn:

1) Giai đoạn thứ nhất:



Thoạt đầu không biết,
con trâu của mình,
đang ở nơi đâu,
và đang làm gì?
Tức là con người,
thường không nhận ra,
tâm ý của mình,
ở ngõ ngách nào?
Chẳng hạn như là:
mình đang nghĩ gì,
muốn làm việc gì,
âm mưu chuyện gì,
tính toán điều gì,

thiện hay là ác,
tốt hay là xấu,
lành hay là dữ,
hiền lương bất lương?
Con người đang sống,
trôi theo dòng đời,
thường bị cuốn trôi,
lôi theo ngũ dục,
thường ngày hay bị,
"con trâu tâm ý",
dụ dỗ dẫn dắt,
đi làm những chuyện,
bất nhân thất đức,
miệng nói các lời,
lợi mình hại người,
cười vui cay nghiệt,
thiệt là độc ác,
tác hại khôn lường,
thường khi chẳng biết.
Hành động lời nói,
ý nghĩ thường ngày,
hay bị tam độc,
là tham sân si,
lôi cuốn thúc đẩy,
điều khiển sai khiến,
con người gây tạo,
biết bao tội nghiệp,
không hề hay biết,
hoặc có hay biết,
mà vẫn cố phạm!
*

Thí dụ như là:
tâm tham lôi cuốn,
thấy lợi thì ham,
chẳng muốn đi làm,
chỉ muốn hưởng thụ,
lại đủ tiền xài,
tức ham phát tài,

theo cách bất lương,
nên không ngần ngại,
kiếm chuyện vu oan,
giả họa người khác,
nộp đơn kiện tụng,
dụng tâm hại người,
bày chuyện thiệt hơn,
đòi phải bồi thường,
ba bốn triệu bạc!

*



Thí dụ có người,
đã từng giúp mình,
được rất nhiều chuyện,
nhưng khi chỉ có,
một chuyện không được,
hài lòng vừa ý,
tâm sân thúc đẩy,
mình liền cảm thấy,
tức giận khó nguôi.
Ởn nghĩa trước đây,
sâu dầy thế mấy,
cũng đều phui sạch,
không thềm nhớ tới,
nhắc tới làm chi.
Thậm chí có khi,
là cha mẹ ruột,
sanh thành nuôi dưỡng,
từ nhỏ đến nay,
bây giờ khôn lớn,
có vợ có chồng,
nếu như cha mẹ,

hoạnh hộc lời thô,
tâm si sai sử,
điều khiển khiến mình,
từ ngay cha mẹ!
Bạn bè thân thiết,
quen biết rất nhiều,
trải qua tháng năm,
hy sinh giúp đỡ,
thế nào chẳng nữa,
thì cũng mặc kệ,
vì tham danh lợi,
nhứt là vì tiền,
mình vẫn trở mặt,
bán đứng như thường!
Con trâu lúc này,
đen thúi đen thui,
lại lui bên trong,
bóng đêm mờ tối,
của chuyện thị phi,
thế gian thiên hạ,
cho nên con người,
không nhận ra nó,
đang ở nơi đâu,
và đang làm gì.
Người nào phát tâm,
thâm nhập giáo lý,
hết lòng tu tập,
nhờ có học hỏi,
mới tin nơi mình,
có tâm chân thật,
bất sanh bất diệt,
ngoài cái xác thân,
tứ đại giả tạm,
nhưng mình chưa hề,
bao giờ sống được,
với chân tâm đó,
bởi vì mình chưa,
biết cách chăn trâu.

Học hỏi kinh sách,
như kinh Hoa Nghiêm,
chúng ta được biết,
đức Phật dạy rằng:

**"Nhứt thiết chúng sanh,
giai hữu Phật tánh".**

Tất cả mọi người,
đều có tánh giác.
Cho nên chúng ta,
có lòng muốn tìm,
muốn hiểu muốn biết,
nhưng biết tìm kiếm,
"tánh giác" ở đâu?
Người nào phát tâm,
cầu học chánh pháp,
tìm đến các chùa,
hay các đạo tràng,
cùng các pháp hội,
học hỏi tìm tòi.
Nhưng càng đi tìm,
phí sức nhọc công,
không ra kết quả,
xa lìa tánh giác.
Chẳng gặp chánh pháp,
lại gặp quá nhiều,
hình thức tà pháp,
mê tín dị đoan,
lẫn trong Phật giáo,
có những hình thức,
nghỉ lễ cúng kiến,
bày vẽ rườm rà,
không hề có ghi,
ở trong kinh sách.
Hoặc khi gặp phải,
những kẻ ngoại nhân,
không tu chẳng học,

trốn tránh trần thế,
mượn y tỳ kheo,
dụ nhiều người theo,
nói quàng nói xiên,
nói diên nói bậy,
vậy mà người tin,
vin vào hý luận,
đem đời vào đạo,
com gạo qua ngày,
bày thi văn học,
văn nghệ văn gừng,
tung bùng ca hát,
náo động thiên môn,
đại ngôn thi sĩ,
văn sĩ kiêu luôn,
thầy bà địa lý,
thầy tụng đám tang,
thầy bùa thầy bói,
nói ngày tốt xấu,
cưới gả ma chay,
thật thảm thương thay,
những người như vậy!
Nhìn lại chỉ thấy,
sinh hoạt thường nhật,
của ngày tháng qua,
chẳng gì mới lạ!
Tại sao như vậy?
Bởi vì ở trong,
cuộc sống hằng ngày,
chúng ta quen chạy,
theo cảnh bên ngoài,
khởi nhiều vọng tâm,
vọng tưởng vọng thức,
vọng niệm liên miên,
khiến cho tánh giác,
thường bị che khuất.
Tánh giác của mình,
chính ở nơi mình.

Khởi công tìm kiếm,
là khởi vọng niệm,
xa lìa tánh giác.
Cũng như có nhiều,
mây đen che khuất,
ánh sáng mặt trời,
ánh sáng mặt trăng.
*

Chẳng hạn như khi,
mắt thấy hình sắc,
xinh tươi tốt đẹp,
hạp nhãn vừa lòng,
khởi tâm ham muốn,
mua sắm về nhà,
chiếm đoạt sở hữu.
*

Chẳng hạn như khi,
tai nghe âm thanh,
ca tụng tán dương,
vừa tai hạp ý,
say mê thích thú,
khởi tâm đắm nhiễm,
muốn được nghe tiếp.
*

Chẳng hạn như khi,
tiếp xúc với ai,
ngọt ngào tử tế,
có lợi cho mình,
liền khởi tâm thương,
cho là người tốt,
không vừa ý ai,
thì khởi tâm bực,
cho là người xấu.
*

Đây là giai đoạn,
của một người tu,
tại gia xuất gia,
chưa biết chẵn trâu,

tức là chưa biết,
giữ gìn kèm chế,
tâm niệm của mình,
để tâm buông lung,
nghĩ ngợi lung tung,
linh tinh lang tang,
chạy theo cảnh đời,
tạo tội tạo nghiệp,
rồi bị nghiệp dắt,
vào trong lục đạo,
sanh tử luân hồi,
xa lìa tánh giác.
Thương ghét phải quấy,
đẹp xấu đúng sai,
hơn thua được mất,
chính là vọng tâm,
vọng tưởng vọng thức,
vọng niệm liên miên.
Đó chính thực là:
con trâu đen thui,
người tu theo Phật,
phải chẵn phải dắt,
phải kèm phải chế,
phải điều phải khiển,
phải thuận phải phục,
thúc liễm luôn luôn.
**Chẵn trâu thành công,
tánh giác hiển lộ.**

* *



2) Giai đoạn thứ hai:



Đến khi được nghe,
bạn đạo bàn chuyện,
"pháp môn chăn trâu",
mình mới bắt đầu,
thấy dấu chân trâu,
nhưng vẫn chưa thấy,
nguyên hình con trâu.
Điều này tức là,
con người thỉnh thoảng,
có cái cảm giác,
mình làm việc thiện,
thỉnh thoảng cũng có,
cảm giác rằng mình,
làm việc bất thiện,
nhưng chưa phân biệt,
việc nào là thiện,
việc nào bất thiện,
bởi vì chưa hiểu,
chưa biết chánh pháp.
Trong giai đoạn này,
mình nhận biết được,
tâm ý của mình,
thay đổi liên miên,
lãng xăng lộn xộn,
lúc thích thế này,
lúc thích thế kia.
Lúc muốn giúp đỡ,
người này người kia,
khi muốn hãm hại,
người này người khác,
lúc phát từ tâm,

làm việc phước thiện,
bồ thí cúng dường,
muốn làm người tốt,
tạo được phước báu.
Lúc muốn sang đoạt,
của cải tiền bạc,
vốn liếng phần hùn,
tác quyền tác phẩm,
công ăn việc làm,
trở thành kẻ xấu,
tạo tội tạo nghiệp!
Lúc muốn hùn phước,
ấn tống kinh sách,
đi chùa lạy Phật,
góp quỹ từ thiện,
cứu trợ nạn nhân,
thiên tai bão lụt,
muốn làm người tốt,
tạo được phước báu.
Lúc tính mưu kế,
vu khống kiện người,
đòi hỏi bồi thường,
hơn ba bốn triệu,
trở thành kẻ xấu,
tạo tội tạo nghiệp!
Lắm lúc nhiều khi,
làm ăn bất chánh,
gặp thời trúng mảnh,
giữt hội quịt nợ,
lường gạt sang đoạt,
giả tạo thương tích,
trồng tréo giấy tờ,
khai gian hoàn cảnh,
cờ gian bạc lận,
dụ dỗ kẻ khờ,
làm việc bất lương,
vô được một vố,
tiền của khá lớn.



Con người sợ sệt,
mang tội một mình,
chắc đọa địa ngục,
chịu nhiều khổ đau,
bèn đem chút ít,
tiền lễ cúng chùa,
trút hết tội lỗi,
cho các nhà sư,
gánh vác thay mình,
hoa quả nhang đèn,
hối lộ tượng Phật,
để được tạm thời,
an tâm chút chút!
Người nào phát tâm,
tu theo đạo Phật,
nương theo chánh pháp,
hiểu biết mọi người,
đều có tánh giác,
nhưng chỉ biết suông,
chưa biết rõ ràng,
một cách tường tận.

*

Chẳng hạn như là,
mới chỉ biết được,
các đồ trang sức,
dù là vòng xuyên,
hoa tai dây chuyền,
nhẫn trơn nhẫn cưới,
tuy có khác nhau,
về mặt hình thức,

nhưng mà tất cả,
đều cùng bản chất,
đó là chất vàng.
Cũng ý như vậy,
tất cả mọi người,
tuy không giống nhau,
về các màu da,
cũng không đồng nhau,
về mặt kiến thức,
cũng không hợp nhau,
về các sở thích,
cũng không cùng nhau,
về các hình tướng,
nam phụ lão ấu,
nhưng mà tất cả,
đều cùng bản chất,
người nào cũng có,
điều đó chính là:

"Bản tâm thanh tịnh".

*

Chẳng hạn như là,
nếu không có việc,
thù oán trước đây,
cạnh tranh nghề nghiệp,
ganh tị đố kỵ,
đụng chạm tự ái,
va chạm quyền lợi,
chắc chắn mọi người,
đối xử với nhau,
rất là cởi mở,
rất là tốt đẹp,
rất là nhân đạo.

*

Hay nói cách khác:
bản tâm thanh tịnh,
tất cả mọi người,
giống nhau không khác,
đều đồng nhưt thể.

Chỉ vì con người,
tạo nghiệp khác nhau,
cho nên sinh ra,
hình tướng khác nhau.
Có rất nhiều người,
thường hay phát biểu:
không ai chọc gheo,
tôi hiền lắm đó!

*

Điều này chứng tỏ,
mọi người đều là,
thực sự hiền lành,
bản tâm thanh tịnh,
nhưng có điều kiện:
không gặp nghịch duyên,
không việc trái ý!

*

Bản tâm thanh tịnh,
không có hình tướng,
không là một vật,
ở trong kinh sách,
thường được gọi là:
Tánh giác Chân như,
Diệu tánh Diệu đạo,
Chân tâm Phật tánh,
Pháp thân Huệ mạng,
Trí tuệ bát nhã,
Bản lai diện mục,
Bản tánh sáng suốt,
Bản thể chân thật,
Bản nguyên thường hằng,
Con người chân thật,
Con người bất tử,
Kim cang bất hoại,
Tịch diệt hiện tiền,
Vô tâm Vô thức,
Vô sanh pháp nhãn,
là Pháp vô sanh,

là Pháp bất diệt,
là Pháp bất tử,
là Pháp tối thượng,
là Viên giác tánh.
Tùy theo kinh sách,
tên gọi khác nhau,
nhưng đều chỉ cùng,
không phải một vật,
từ xưa đến giờ,
từ trước đến nay.

*

Trong Kinh Pháp Bảo Đàn,
đức Lục Tổ có dạy:
"bản lai vô nhất vật",
chính là nghĩa đó vậy.

* *

3) Giai đoạn thứ ba:



Sau một thời gian,
học hiểu chánh pháp,
đem lời Phật dạy,
quán chiếu xét soi,
hành động lời nói,
ý nghĩ của mình,
lúc đó mới hay,
mình đã tạo ra,
quá nhiều nghiệp xấu,
còn nghiệp thiện lành,
hình như chẳng có,
chút nào đáng kể!



Ở trong bóng tối,
cuộc đời của mình,
nơi cuối đường hầm,
có chút ánh sáng,
le lói lung linh,
đu soi thấy bóng,
con trâu còn đen.
Con trâu tâm ý,
mới hiện nguyên hình:
đó là con trâu,
đen thui đen thui,
từ đầu tới đuôi.
Con trâu đen thui,
tượng trưng cho những,
ý nghĩ tư tưởng,
ác nhân thất đức,
xấu xa độc địa,
cúp điện tối đen,
hắc ám mịt mờ,
tì tiện nhỏ nhen,
gian xảo điêu ngoa,
đầy trong tâm địa,
tất cả mọi người,
ngày cũng như đêm,
quanh năm suốt tháng,
kiếp này kiếp sau,
cũng đều như vậy!
Con người nhận thấy,
con trâu của mình,
đen thui đen thui,
quá sức to lớn,

cảm thấy sợ hãi,
bắt đầu vùng vẫy,
cố gắng giãy giụa,
nói một cách khác,
tức là ra sức,
biện bạch bào chữa,
cho những lỗi lầm,
trong lúc hành động,
cũng như lời nói,
phát ngôn bừa bãi.
Đôi khi lắm lúc,
con người tỏ ra,
ăn năn hối cải.
Ví như sau khi,
đọc Kinh Thủy Sám,
đức Phật chỉ dạy,
một cách rành rẽ,
những việc làm nào,
những lời nói nào,
những ý nghĩ nào,
tạo tội tạo nghiệp,
chúng ta mới biết,
giặt mình tinh thức,
cảm thấy tội lỗi,
chất cao như núi.
Cũng giống như là:
"tắm gương chiếu yêu",
soi thấy tâm địa,
yêu ma quỷ quái,
ân tàng bên trong,
hình dáng con người,
nhờ "gương chiếu trâu",
chúng ta nhận thấy,
một cách rõ ràng,
từ trước đến giờ,
mình luôn luôn nghĩ,
tự kỷ ám thị,
thấy chuyện mình tốt,

che giấu tội lỗi,
đã và đang làm,
bằng các chiêu bài,
bằng các danh nghĩa,
bằng các bình phong,
bằng các mỹ từ,
đao to búa lớn.
Chẳng hạn như muốn,
hãm hại người nào,
chỉ vì ganh tị,
bèn khoác bên ngoài,
các thứ chiêu bài:
trừ gian diệt bạo,
thế thiên hành đạo.
Chẳng hạn như muốn,
tiêu diệt đối thủ,
triệt hạ đối phương,
cạnh tranh nghề nghiệp,
bèn khoác bình phong:
bảo vệ công lý,
nêu cao chính nghĩa,
tranh đấu tự do,
bênh vực lẽ phải.
Chẳng hạn như vì,
tham tiền tham vàng,
tham lợi tham danh,
sẵn sàng đấu tranh,
hơn thua giành giật,
ngay cả với anh,
với chị em ruột,
ở trong gia đình,
bất kể mẹ cha,
mình cũng chẳng tha,
biện bạch lý do:
vì vợ vì chồng,
vì con vì cháu,
vì chuyện nhân nghĩa,
mới làm như vậy!

Đâu chẳng biết rằng:
vợ chồng con cháu,
sung sướng thụ hưởng,
của cải giàu sang,
do mình tranh giành,
đoạt được đem về,
còn mình thì sao,
lãnh đủ nghiệp báo,
đời này kiếp khác.
Chúng ta nên biết:
"có vay phải trả",
"mình làm mình chịu",
không ai thay được,
dù là cha mẹ,
dù là vợ chồng,
hay là con cháu,
không ai cứu được,
dù có van xin,
Phật trời cứu giúp,
cũng chỉ vậy thôi.
Đó mới thực là:
công bằng tuyệt đối!
Điều quan trọng nhất,
trong việc tu tập,
tu tâm dưỡng tánh,
chính là chúng ta,
phải biết tường tận,
pháp môn chơn trâu.
Nghĩa là chúng ta,
phải biết phương cách,
dùng các vọng tâm,
vọng tưởng vọng thức,
vọng niệm liên miên.
Đó thực chính là:
công phu tu tập,
theo lời Phật dạy,
cố gắng cải thiện,
cuộc đời của mình,

chuyên hóa tâm tư,
tránh điều phiền muộn,
trở thành vô tư,
an nhiên tự tại.

*

Chẳng hạn như khi,
tâm tham nổi lên,
lợi mình hại người,
muốn được bạc triệu,
xài chơi cho sướng,
nghĩ cách hại người,
bất chấp thủ đoạn,
**chúng ta liền biết,
lập tức dừng ngay,**
không nên tiếp tục,
theo đuổi vọng tâm,
vọng tưởng vọng thức,
vọng niệm đó vậy,
tức là chúng ta,
đã dừng được nghiệp,
và chuyển được nghiệp.

*

Chẳng hạn như khi,
tâm sân khởi lên,
muốn hại người khác,
cho đã cơn tức,
cho được thỏa lòng,
tự ái cao độ,
muốn cho kẻ thù,
chết phứt cho rồi,
hoặc ít ra cũng,
khốn khổ khốn kiếp,
tù tội te tua,
tả tơi tan tành,
xơ xác lá hoa,
không thể kêu la,
hết đường sinh sống,
bức bách khổ não,

thân tàn ma dại,
tán gia bại sản,
sự nghiệp tiêu tan,
mất hết việc làm,
đói rách nghèo nàn,
mới thiệt hả giận,
**chúng ta liền biết,
lập tức dừng ngay,**
không nên tiếp tục,
theo đuổi vọng tâm,
vọng tưởng vọng thức,
vọng niệm đó vậy,
tức là chúng ta,
đã dừng được nghiệp,
và chuyển được nghiệp.
Trong giai đoạn này,
người nào phát tâm,
chuyển hóa đời mình,
quyết tâm muốn biến,
phiền não khổ đau,
thành ra an lạc,
hạnh phúc hiện đời,
nhứt định phải biết,
pháp môn chơn trâu.
Người nào không biết,
pháp môn chơn trâu,
đuổi theo vọng tâm,
vọng tưởng vọng thức,
vọng niệm liên miên,
đem ra thực hiện,
tức là tiếp tục,
tạo thêm nghiệp mới!
Người biết chơn trâu,
tu tâm dưỡng tánh,
sẽ liền thức tỉnh,
quở trách chính mình:
**Lại muốn tạo tội,
tạo nghiệp nữa rồi!**

Muốn đọa hay sao?
Dừng ngay lập tức!
Chuyện này khó khăn,
không phải dễ dàng,
cần nhiều thời gian,
mới thực hành được.
Khi mình cưỡng lại,
sức kéo con trâu,
thực là điều đứng,
vất vả nhọc nhằn.
Lắm lúc gặp phải,
hoàn cảnh trái ngang,
kẻ chửi người mắng,
hoặc khi gặp chuyện,
bất bình trái ý,
hãy tự nhủ thâm:
Một nhịn chín lành,
cho nên phải nhịn,
nhịn nhịn và nhịn,
mới là phải đạo,
mới là người hiền,
mới là người tu.
Lập tức vọng tâm,
vọng tưởng vọng thức,
vọng niệm của mình,
nổi lên chống lại,
xui khiến xúi giục:
Tại sao phải nhịn?
Nhịn thì là nhục,
cự thì phải đục,
nhịn ở đàng chân,
chúng lân đàng dẫu,
nhịn hoài thì chúng,
được nước làm tới,
nhịn hoài chúng khinh,
chúng khi khờ dại,
chúng mắng mình ngu,
tu làm sao nổi,

nếu như làm tới,
không nhịn không ngưng,
chúng biết tay ông,
chúng ngán tay bà,
cả nhà chúng sợ!
Ôi thôi người ơi!
Tâm niệm như vậy,
thực là con trâu,
ngang tàng hoang dã,
thực đã lâu đời,
ngông cuồng ngược xuôi,
rất khó chặn giữ.
Ngọn hỏa diệm sơn,
tức là tâm sân,
trong lòng mỗi người,
thực là dễ sợ!
Cần phải tìm được,
cây quạt ba tiêu,
trong Tây du ký,
mới mong dập tắt,
được lửa sân hận.
Cây quạt ba tiêu,
là cái gì vậy?
Đó chính thực là:
ba điều cần tiêu,
cần phải diệt trừ.
Như trong kinh sách,
có lời phát nguyện:

**Nguyện tiêu tam chướng
trừ phiền não.
Nguyện đắc trí tuệ
chơn minh liễu.
Phổ nguyện tội chướng
tất tiêu trừ.
Thế thế thường hành
bồ tát đạo.**



Nghĩa là muốn dứt,
phiền não khổ đau,
nếu muốn đạt được,
trí tuệ sáng suốt,
đòi đòi tu tập,
theo hạnh bồ tát,
đem lại ích lợi,
cho các chúng sanh,
chúng ta phải nhớ,
tiêu trừ tam chương,
nạn lớn cuộc đời,
ba chương gồm có:
tội chương nghiệp chương,
và sở tri chương.
Do tâm tham lam,
sân hận si mê,
chúng ta gây tạo,
bao nhiêu tội lỗi,
không hề hay biết,
hoặc dù có biết,
mà vẫn cố phạm.
Do các thói quen,
trong mọi hành động,
lời nói tư tưởng,
chúng ta tạo nghiệp,
không biết bao nhiêu,
không hề hay biết,
hoặc dù có biết,
mà vẫn cố phạm.
Do sự hiểu biết,
kiến thức ngoài đời,

từ những bằng cấp,
địa vị quyền thế,
hay những hiểu biết,
ở trong nhà đạo,
người đời hay gặp,
không biết bao nhiêu,
chương ngại khó khăn,
làm cho không thể,
thấy được đạo lý,
càng ngày càng bị,
con trâu của mình,
dẫn dắt đi hoang,
quá xa quê hương,
dù muốn trở về,
cũng không còn kịp,
không biết lối nào,
trở về được nữa!
Người nào hữu duyên,
được gặp chánh pháp,
có nhiều thiện căn,
nên khi thấy được,
nguyên hình con trâu,
liền nhận biết ngay,
mình đã tạo tội,
nhiều tội tày trời,
từ trước đến giờ,
chắc chắn sẽ phải,
đền trả nay mai,
không thể chạy đâu,
cho thoát nghiệp báo,
giặt mình tỉnh thức,
lập tức ngưng ngay,
hành động bất thiện,
liền chừa bỏ ngay,
lời nói độc ác,
liền dẹp bỏ ngay,
tư tưởng lợi mình,
ý nghĩ hại người!

Đó là giai đoạn:
chăn giữ con trâu.
**Chăn trâu nghĩa là:
áp dụng chánh pháp,
vào trong cuộc sống,
của mình hằng ngày,
đẹp trừ vọng tâm,
vọng tưởng vọng thức,
vọng niệm liên miên,
chuyển hóa ba nghiệp,
thân khẩu ý mình,
bất lương bất thiện,
thành ra ba nghiệp,
hoàn toàn thanh tịnh.**

*

Kinh sách có dạy rằng:
"Tam nghiệp hằng thanh tịnh,
đồng Phật vãng tây phương".
Nghĩa là nên biết:
khi nào ba nghiệp,
thân khẩu ý mình,
thường hằng thanh tịnh,
tức là con trâu,
được chăn thuần thực,
đã biến mất tiêu,
chúng ta sống được,
cảnh giới tịnh độ,
cũng như chư Phật,
ở khắp mười phương.

* *



4) Giai đoạn thứ tư:



Lúc này con trâu,
đã hiện nguyên hình,
nếu không quyết tâm,
chăn dắt con trâu,
không chịu ra công,
chéng nự thuần phục,
con trâu tâm ý,
người đời sẽ bị,
cám dỗ dễ dàng,
dễ bị sa ngã,
dễ bị lôi kéo,
đi vào con đường,
gian tà ác đạo.
Chuyện gì con người,
cũng đều dám làm,
dù lời nói nào,
cũng phun ra được,
dù ý nghĩ nào,
cũng dẫn tới chỗ,
lợi mình hại người,
chẳng chút vị tha,
bất chấp thủ đoạn.
Cuộc đời đau khổ,
vẫn hoàn khổ đau,
không sao tránh được.

Trong giai đoạn này,
người chăn còn yếu,
con trâu còn mạnh,
phải rất nhọc nhằn,
lôi cổ nó lại,

nhưng nó chống cự,
trì chân ghi kéo,
trở lại đường cũ.
Điều đó tức là:
vọng tâm vọng tưởng,
vọng thức vọng niệm,
vẫn theo duyên trần,
dấy khởi đều đều.
Con người thường sống,
theo thói quen cũ,
hằng ngày như vậy,
rất khó điều phục,
cho nên phải biết,
thực sự quyết tâm,
kiên gan trì chí,
không được lơ lửng,
dù trong giây phút.
Chúng ta cùng nhau,
chiêm nghiệm nghĩ suy,
câu chuyện sau đây:



Trên chuyến xe lửa,
người lái ngủ say,
còn các hành khách,
vui chơi ca hát,
nhảy nhót múa may,
quay cuồng thỏa thích,
cười nói huyền thiên,
khoe của khoe tài,
khoe giàu khoe sang,
khoe nhà khoe xe,

khoe con khoe cháu,
nói láo xả giàn,
nói xấu xóm làng,
châm chích chọc chọc,
khoái tí tí ti,
lo ăn ngủ khi,
nhìn trời ngắm mây,
chẳng hay biết gì.
Không ai biết rằng:
chẳng bao lâu nữa,
vì không người lái,
chuyến xe lửa đó,
tốc độ sẵn có,
sẽ trật đường rầy,
lao xuống hố sâu,
không còn dừng được,
tất cả hành khách,
mạng vong thảm tử,
không sót một ai!
Trong lúc hưởng thụ,
mọi người sẵn sàng,
tranh chấp cãi vã,
tranh giành phần phải,
phần hơn phần tốt,
phần thắng phần lợi,
về phía của mình,
bà con phe nhóm,
ngày này ngày khác!
Đợi cho đến lúc,
toa đầu xe lửa,
lao xuống vực sâu,
mọi người giựt mình,
hoảng hồn la hét,
mặt mày tái mét,
lãng xăng lộn xộn,
chộn rộn ngược xuôi,
cầu kinh lần chuỗi,
cầu cứu thánh thần,

niệm Phật huyền thiên,
kêu trời kêu đất,
nhưng mà tất cả,
đều quá muộn màng!
Cũng như vậy đó,
tất cả chúng ta,
đều cùng ở trên,
chuyến xe định mạng,
của cuộc đời này,
trạm dừng cuối cùng,
ai ai cũng biết:
đó là nghĩa địa,
hay là lò thiêu!
Thế xong một đời!
Vậy mà khi còn,
hít thở không khí,
còn làm việc được,
còn nói năng được,
và còn suy nghĩ,
người đời không ngừng,
tạo tội tạo nghiệp,
vì miếng cơm ăn,
vì manh áo mặc,
tự ái hơn thua,
mua thù chuốc oán,
tức giận người khác,
ganh ghét tị hiềm,
đố kỵ ích kỷ,
tâm tánh nhỏ nhen,
bon chen danh lợi,
đợi chờ dịp may,
luôn luôn thích thú,
nhìn thấy người khác,
phiền não khổ đau.
Tại sao như vậy?
Con người thường nghĩ:
đời của mình đây,
còn dài lắm mà!

Đó là những lúc,
mình làm mọi việc,
thiện ác lẫn lộn,
chuyện gì cũng dám,
tạo phước cũng làm,
tạo nghiệp chẳng từ!
Thực ra nên biết,
cuộc đời vô thường,
danh lợi vô thường,
tâm ý vô thường.
Vô thường nghĩa là:
nay còn mai mất,
chứ không tồn tại,
vĩnh viễn muôn năm.
Tâm ý của mình,
tạo tội tạo nghiệp,
chắc chắn dẫn dắt,
con người vào vòng,
sanh tử luân hồi.
Tuy nhiên nên biết:
tội nghiệp vô thường,
nếu như mình có,
ý chí mạnh mẽ,
con người có thể,
dùng nghiệp chuyển nghiệp!
Nếu biết kịp thời,
dùng nghiệp chuyển nghiệp,
chúng ta chắc chắn,
tránh được bao nhiêu,
hậu quả khó lường,
khỏi được bao nhiêu,
khổ đau phiền não!
Khi thấy con trâu,
tức là chúng ta,
thấy được bao nhiêu,
ngày tháng trôi qua,
trong cuộc đời mình,
thực là phí phạm,

tạo tội tạo nghiệp,
đã quá nhiều rồi.
Có rất nhiều người,
bề ngoài chơn chất,
có vẻ hiền lành,
nhu mì nhỏ nhẹ,
nói năng từ tốn,
lịch sự lịch sàng,
ngôn từ đàng hoàng,
nhưng mà bên trong,
tư tưởng nảy sanh,
bao nhiêu ý nghĩ,
đen tối bậy bạ,
miệng niệm nam mô,
bên trong chứa cả,
một bồ dao găm,
đó chính thực là:
con trâu tâm ý,
cần phải chẵn giữ.
Người nào phát nguyện,
tu tâm dưỡng tánh,
thực sự phải biết,
pháp môn chẵn trâu,
để lâu không tốt!
Có người ân hận,
ăn năn sám hối,
về những khổ đau,
vô tình cố ý,
mình đã gây tạo,
cho bao người khác,
vì tâm tham lam,
sân hận si mê.
Có người quần trí,
mặc cảm tội lỗi,
muốn chết cho rồi,
để đền trả quả,
nhưng vẫn cảm thấy,
cũng còn chưa đủ.

Tuy nhiên những người,
từ nơi chánh pháp,
có chút trí tuệ,
bắt đầu để dành,
rất nhiều thời gian,
để lo tu tâm,
để lo dưỡng tánh,
tìm gặp các bậc,
thiện hữu tri thức,
thầy lành bạn tốt,
ở trong nhà đạo,
cố gắng học hỏi,
phương cách thế nào,
lợi mình lợi người,
ngõ hầu trả bớt,
nghiệp báo đã tạo,
đã gây đã vay,
từ bao lâu nay.
Người nào biết lo,
tu tâm dưỡng tánh,
bắt đầu tìm cho,
tâm ý của mình,
một nơi nương tựa,
để mà mong rằng:
đường đời sau này,
không còn tai nạn,
chẳng còn rủi ro,
không lo vực thẳm,
hiểm trở chông gai,
để chuộc lại những,
lỗi lầm đã tạo.
Tâm ý sám hối,
mạnh mẽ như vậy,
thúc đẩy nhiều người,
phát tâm hành thiện,
cứu người giúp đời.
Ngày xưa có người,
vô minh lâu đời,

che lấp chân tánh,
không được sáng suốt,
cho nên lúc nào,
cũng tìm mọi cách,
phỉ báng đạo Phật,
chê bai chánh pháp.
Cho đến một ngày,
hoát nhiên tỉnh ngộ,
vì quá ân hận,
bèn định cắt lưỡi,
từ lâu đã nói,
những lời xằng bậy,
gây nên không biết,
bao nhiêu tội nghiệp.
May nhờ gặp được,
một vị thiên sư,
vốn là anh em,
tu hành lâu năm,
hết lời khuyên bảo:
Nên dùng cái lưỡi,
xưa nay phạm tội,
để mà tuyên xưng,
giảng giải chánh pháp,
giúp cho nhiều người,
liễu ngộ chánh đạo,
hiểu biết rõ ràng,
vô lượng pháp môn,
tu tâm dưỡng tánh.
Như vậy mới là,
phương cách tốt nhất,
thực tâm sám hối,
để tạo phước báu,
hoàn trả nghiệp báo,
đền ơn chư Phật,
ích lợi cho mình,
cho muôn người khác.
Thời gian về sau,
người đó trở thành,

một vị thiên sư,
chân tu đắc đạo,
nổi tiếng khắp nơi.



Kinh Vị Tăng Hữu,
đức Phật có dạy:

**Tâm trước nghĩ ác,
như đám mây đen,
che khuất mặt trời.
Tâm sau nghĩ thiện,
như ngọn đuốc sáng,
tiêu trừ hắc ám.**

Tuy đã nhận được,
mình thực sự có,
bản tâm thanh tịnh,
vậy mà đôi khi,
nghe nói trái tai,
thấy điều gai mắt,
gặp chuyện bất trắc,
trong tâm vẫn khởi,
bực tức giận hờn.
Đó chính là lúc,
con trâu của mình,
lên cơn hung hăng.
Chúng ta luôn luôn,
muốn làm người tốt,
trở nên người thiện.
Nhưng nếu có người,
bày mưu mách nước,
chỉ chước kiếm tiền,

dễ làm giàu nhanh,
kiếm được vài triệu,
bất chấp thủ đoạn,
lợi mình hại người,
do dự giây lâu,
mình liền nghe theo.
Tức là chúng ta,
bị con trâu lôi,
tạo tội nghiệp mới,
chứ còn gì nữa!

*

**Chăn trâu nghĩa là:
Không theo sức mạnh,
sức kéo sức lôi,
của tánh tham lam,
sân hận si mê.**

*

**Chăn trâu nghĩa là:
Phải biết kèm giữ,
xỏ mũi kéo lại,
đừng để con trâu,
dẫn mình đi đâu,
tạo tội tạo nghiệp.**

* *

5) Giai đoạn thứ năm:



Trong giai đoạn này,
con người đã biết,
pháp môn chăn trâu,

nhiều khi vẫn bị,
sức mạnh con trâu,
dẫn đầu theo đó,
kéo lôi ngược lại,
có khi té ngựa,
bò lê bò càng,
u đầu xước trán.
Sau một thời gian,
cố gắng nỗ lực,
tu tập tinh tấn,
tâm ý không còn,
điên đảo mộng tưởng.
Vọng tâm vọng thức,
vọng tưởng vọng niệm,
khởi lên liền biết,
biết rồi không theo,
nên tự lắng xuống,
thường xuyên tỉnh giác,
không bị nghiệp lôi.
Tuy vậy nhưng mà,
vọng tâm vọng tưởng,
vọng thức vọng niệm,
dấy lên đều đều.
Nghĩa là con người,
vì phải lăn lộn,
sống trong trần đời,
nên luôn luôn bị,
vọng tâm vọng tưởng,
vọng thức vọng niệm,
lôi cuốn che lấp,
bản tâm thanh tịnh,
quanh năm suốt tháng,
cả ngày quên mất,
con người chân thật,
của chính tự mình,
kinh sách gọi là:
nghiệp thức che đậy,
lúc làm người tốt,

khi làm kẻ xấu,
sinh tử tử sinh,
mãi mãi luân hồi,
không biết bao giờ,
mới chịu dừng nghiệp,
và chịu chuyển nghiệp.
Lúc nào con người,
thực sự làm chủ,
con trâu tâm ý,
tức là làm chủ,
thân và tâm mình.
Còn như khi nào,
công phu chưa được,
thuần thực cho lắm,
chúng ta nên tránh,
bớt các cơ hội,
tiếp xúc với đời,
gan dạ cắt đứt,
các duyên liên hệ,
thế gian bên ngoài,
để cho tâm ý,
bớt sự xao động,
con trâu của mình,
không có cơ duyên,
nổi con điên cuồng,
hung hăng dữ tợn.



Trong lúc tu tập,
chúng ta thường thấy,
hành giả chiêm ngưỡng,
ba bức tượng gỗ,
hình ba con khỉ:
một con bịt mắt,

một con bịt tai,
một con bịt miệng,
chính là nghĩa đó.

*

Thấy như không thấy,
nghe như không nghe,
nói như không nói.
Khi gặp cảnh trần,
nhưng không ý kiến,
không có lập tri,
không tâm phân biệt,
tức là con người,
không hề dấy khởi,
vọng tâm vọng tưởng,
vọng thức vọng niệm,
cũng như bình thường,
lúc không tiếp xúc,
với trần duyên vậy.
Trong Kinh Lăng Nghiêm,
đức Phật có dạy:

**Tri kiến lập tri,
tức vô minh bản.
Tri kiến vô kiến,
tư tức niết bàn.**

Tất cả chúng ta,
khi sống ở đời,
hiểu biết tất cả,
mọi sự mọi việc,
nếu mà dấy khởi,
vọng tâm vọng tưởng,
vọng thức vọng niệm,
thì gặp bao nhiêu,
phiền não khổ đau,
là gốc vô minh.
Nếu không dấy khởi,
vọng tâm vọng tưởng,

vọng thức vọng niệm,
chúng ta sống được,
cảnh giới niết bàn.
Nếu nói cách khác,
rất là đơn giản:
sống ở trên đời,
hiểu biết mọi việc,
người nào nhiều chuyện,
người đó tự mình,
chuốc khổ vào thân,
khổ tâm đó vậy.
Hạnh phúc trên đời,
ở chung quanh mình,
nằm trong tầm tay,
có sẵn từ lâu,
nhưng mình quên lững,
không nhận thức được,
chỉ vì không sống,
ở trong chánh niệm.
Cho đến ngày nay,
hạnh phúc hiện hữu,
ở trong vòng tay,
mình phải ý thức,
trân quý giữ gìn,
giúp ta thoát khỏi,
sinh tử luân hồi.



Thời Phật tại thế,
có người ngoại đạo,
mê tín dị đoan,
tìm giết trăm người,

dâng cúng thần linh,
để được thần thông,
được lên thiên đàng.
Anh ta đã giết,
chín mươi chín người,
cho nên mọi người,
sợ hãi chạy trốn.
Trên đường về nhà,
định giết mẹ già,
đu số qui định,
anh ta gặp ngay,
đức Phật đang đi,
chạy theo định giết.
Anh ta hô to:
Này sa môn kia,
hãy dừng lại đi!
Đức Phật bình tĩnh,
thản nhiên bước đi.
Anh ta đuổi theo,
và hô to lên,
thêm hai lần nữa.
Lúc đó đức Phật,
từ tốn dạy rằng:
Như Lai thực sự,
đã dừng từ lâu,
chỉ có mình ông,
chưa chịu dừng thôi.
Như Lai đã dừng,
tạo nghiệp từ lâu,
cho nên được hưởng,
tự tại an lạc.
Nếu ông chịu dừng,
ông cũng sẽ được,
cảnh giới niết bàn,
không khác chi cả.
Do bởi tâm lòng,
đại từ đại bi,
đại hỷ đại xả,

đức Phật cảm hóa,
được người ngoại đạo,
mê tín dị đoan,
quay về chánh đạo,
tu tập tinh tấn,
đắc đạo giải thoát.
Đó là đại đức:
Angulimala.

*

Có người suy nghĩ:
mình đã "lỡ" tạo,
quá nhiều tội nghiệp,
ăn năn sám hối,
cũng chỉ bằng thừa,
cũng chỉ vậy thôi,
chi bằng tiếp tục,
làm ác như vậy,
đến ngày tàn đời.
Có người suy nghĩ:
chiếc áo trắng tinh,
dính một vết dơ,
ai ai cũng thấy.
Chiếc áo quá dơ,
dính thêm một vết,
cũng chẳng khác gì!
Họ thường nghĩ rằng:
chết đi là hết,
không ai biết được,
mình đã làm gì,
tại sao không chịu,
hưởng thụ cho sướng,
cả cuộc đời này?
Họ không biết rằng:
sau khi chết đi,
họ chỉ bỏ lại,
cái thân tứ đại,
còn các nghiệp báo,
lành dữ đã tạo,

không thể bỏ lại,
sẽ đi theo họ,
như hình với bóng.
Dù muôn kiếp sau,
họ vẫn phải trả,
nghiệp quả nghiệp báo,
nặng nề hơn nhiều.
Thí dụ như những,
người mẫn tù ra,
vẫn còn sân hận,
tiếp tục tạo nghiệp,
bằng cách trả thù,
người đã thừa gửi,
kiện tụng hại mình.
Thí dụ những người,
có các thân nhân,
tới lúc phải trả,
nghiệp báo đã vay,
từ nhiều kiếp trước,
hưởng hết phước báo,
mạng vong thảm tử,
trong các tai nạn,
nên biết thức tỉnh,
ăn năn sám hối,
nghiệp chướng nhiều đời,
làm thiện tạo phước,
để ngừa nạn sau,
không nên dựng chuyện,
kiện người đòi tiền,
lòng tham sai khiến,
tội nghiệp gây thêm,
khổ ta khổ người!
Nếu không thức tỉnh,
vẫn còn đang mê,
chưa chịu chẵn trâu,
chưa chịu kèm ché,
vọng tâm vọng tưởng,
vọng thức vọng niệm.

Nói một cách khác:
con trâu lôi kéo,
người đời đi theo,
con đường tà vạy,
liạ xa chánh đạo,
đem lại khổ đau,
nhiều đời nhiều kiếp.
Nếu như người đời,
gặp tai gặp nạn,
thân nhân thảm tử,
theo Kinh Địa Tạng,
và Kinh Dược Sư,
chúng ta vì họ,
làm điều phước thiện,
cứu người giúp đời,
đem tài sản họ,
bố thí cúng dường,
hồi hướng cho họ,
giải bớt nghiệp oan,
chớ nên mưu toan,
tạo thêm tội nghiệp,
cho họ cho mình,
tuyệt đối không nên!

* *

6) Giai đoạn thứ sáu:



Trong giai đoạn này,
chúng ta cảm thấy,
phần nào kết quả,

của việc chăn trâu.
Con trâu được chút,
trắng trẻo đôi phần.
Tức là con người,
đã biết hướng về,
việc thiện nhiều hơn,
biết quên thân mình,
vì người nhiều hơn,
cái tâm tham lam,
ích kỷ nhỏ nhen,
tật đồ sân hận,
si mê mờ tối,
giảm bớt đi nhiều.
Con người làm chủ,
hành động của mình,
làm chủ lời nói,
làm chủ ý nghĩ,
tức là làm chủ,
con trâu của mình,
chăn dắt con trâu,
theo đúng con đường,
mà mình mong muốn.
Trong các kinh sách,
con đường chân chính,
thường được gọi tên,
là: "**bát chánh đạo**",
còn người tu tập,
gọi là: "**hành giả**",
tức là con người,
đang đi trên đường,
tu tập hành trì,
tu tâm dưỡng tánh,
việc trước hết là:
xả bỏ dần dần,
tâm tham danh lợi,
sân hận si mê,
tránh làm điều ác,
chỉ làm việc thiện,

giữ tâm thanh tịnh.
Hành sự bên ngoài,
như là đi chùa,
tam bộ nhất bái,
mỗi chữ một lay,
tụng kinh niệm Phật,
bổ thí cúng dường,
ấn tống kinh sách,
trích huyết tả kinh,
giúp đỡ người già,
kiếm nhà cho trẻ,
giới thiệu việc làm,
trên đường tu tập,
hết sức cần thiết,
để tạo phước báu,
nhưng như vậy thôi,
thì cũng chưa đủ.
Tại sao như vậy?
Bởi vì người đời,
thường hay tu tướng,
chẳng hướng tu tâm,
làm việc từ thiện,
với tâm mong cầu,
được hưởng quả phước,
được người khen thưởng,
nhiều người biết đến,
mong được đền ơn,
còn hơn thế nữa,
nguyện lên thiên đàng,
câu về cực lạc,
đạt được ước mơ,
sở cầu như ý.
Tâm niệm như vậy,
thực ra chính là:
vọng tâm tạp niệm,
chính là con trâu,
đen thui đen thui,
từ đầu tới đuôi.

Tu theo đạo Phật,
quyết định tu tướng,
cốt lõi tu tâm,
tu tướng tu tâm,
tu phước tu tuệ,
để đạt mục đích:
giác ngộ giải thoát,
tức là chuyển hóa,
con trâu đen thui,
thành con trâu trắng,
chuyển hóa thân tâm,
biến khổ thành vui,
biến cõi ta bà,
thành miền cực lạc.
Trong tâm nếu có,
chữ "muốn" chữ "mong",
là còn không được,
chữ "van" chữ "xin",
là không chánh tín,
chữ "cầu" chữ "khẩn",
là còn trói buộc,
dù đó chính là:
muốn về cực lạc,
muốn đạt thân thông,
trông mong thiên giới,
nghĩ tới bản thân,
được này được nọ!
Khi còn mong muốn,
dễ bị dụ dỗ,
dễ bị gạt gẫm,
mù quáng sai đường,
thường hay lạc nẻo,
kéo rơi tà giáo,
đáo lai ngoại đạo,
lúc nào không hay.
Hành giả tu tập,
tận tâm tận tình,
tận sức tận lực,

mới mong nhận được:
bản tâm thanh tịnh.
Tuy nhận ra rồi,
nhưng mà vẫn còn,
chợt hiện chợt ẩn.
Hành giả quyết tâm,
ngưng việc tạo tội,
chỉ làm việc thiện,
tạo phước mà thôi.
Cho nên lúc này,
con trâu của mình,
chỗ đen chỗ trắng,
mặt trời trí tuệ,
lúc sáng lúc mờ,
vì vẫn còn bị,
mây đen che khuất,
con thuyền bát nhã,
còn phải vượt qua,
nhiều cơn sóng gió,
bát phong của đời,
chưa đến bên bờ,
một cách bình yên.
Tâm của chúng ta,
cũng vậy chẳng khác,
vừa mới an ổn,
vui tươi thoải mái,
bỗng dưng có người,
đến nói khó nghe,
hoặc cũng như là:
con cái cãi lộn,
không biết nghe lời,
chỉ dạy của mình,
hay là vợ chồng,
bất đồng ý kiến,
về một vấn đề,
vọng tâm vọng tưởng,
vọng thức vọng niệm,
liền đây khởi lên.

Con trâu của mình,
lại nổi cơn lên,
phải thực khéo lắm,
mới điều phục được.
Kéo dài lâu lắm,
tâm của chúng ta,
mới dịu trở lại.
Nhưng chẳng bao lâu,
chuyện khác xảy đến,
con trâu của mình,
lại lồng lộn lên.
Bởi vậy cho nên,
chúng ta mới thấy:
Ai bảo chăn trâu,
đâu không công phu?
Cố gắng chăn trâu,
chẳng dễ lắm đâu!



Trong giai đoạn này,
theo trâu thì dễ,
chăn trâu khó lắm,
khó lắm khó lắm,
thiên nan vạn nan.
Tuy nhiên nên biết,
trong sách có câu:
**Vô ma khảo bát thành đại
đạo.
Nhân bát phong sương vị
lão tài.**
Hoặc có câu rằng:
**Người không sương gió,
khó thành công**

**Người không khổ đau,
sao ngộ đạo.**

Trên đường tu tập,
hành giả nếu gặp,
những cảnh ma chướng,
khảo đảo gian nan,
những bước thăng trầm,
ngịch duyên thử thách,
bát phong sương gió,
mới chứng tỏ được,
giá trị thành công,
ý chí mạnh mẽ,
trì chí kiên tâm,
bồ đề tâm vững,
mới trở thành người,
tài ba lão luyện,
gặp chuyện khổ đau,
mới đạt được đạo,
cao cả chí thượng.
Bản chuyện dễ khó,
có vị thiền sư,
tên là Linh Chiếu,
con ngài cư sĩ,
tên Bàng long uẩn,
viết kệ dạy rằng:

**"Đã bắt nan, đã bắt dị,
cơ lai khiết phạn, khôn lai
thùy".**

"Chẳng có khó, cũng chẳng
dễ,
đói đến ăn cơm, mệt ngủ
khò".

Thực là đơn giản!
Vậy mà ít người,

chú tâm chú ý,
thực hành hằng ngày!
Tu tập tinh tấn,
đạt được kết quả,
hay không đạt được,
đều phần do mình,
quyết tâm mạnh mẽ,
hay không mạnh mẽ,
một phần cũng do,
có phước có duyên,
gặp được minh sư,
chỉ dẫn dạy bảo,
thiện hữu tri thức,
hướng dẫn tận tình.

* *

7) Giai đoạn thứ bảy:



Sống ở trên đời,
sáu căn chúng ta,
tiếp xúc sáu trần,
vẫn còn khởi lên,
vọng tâm vọng tưởng,
vọng thức vọng niệm.
Ý nghĩ mới này,
vừa dấy khởi lên,
bao nhiêu tạp niệm,
liền khởi tiếp theo.

*

Tuy nhiên hằng ngày,

chúng ta đã biết,
**chăn trâu nghĩa là:
luôn luôn sống trong,
tỉnh giác tỉnh thức,
sống trong chánh niệm.**
*

Chính nhờ công phu,
tu tập lâu ngày,
con trâu tạm thuần,
mỗi khi niệm khởi,
chúng ta liền biết,
cho nên không theo.
Kinh Pháp Bảo Đàn,
Lục Tổ có dạy:

**"Đừng sợ niệm khởi,
chỉ sợ giác chập",**
chính là nghĩa đó.



Vọng tâm vọng tưởng,
vọng thức vọng niệm,
do đó lặng đi.
Đó là công phu,
tu tập đã sâu,
sức mạnh con trâu,
đã giảm đi nhiều,
là sức cuồng loạn,
tâm ý không còn.
Ý nghĩa thiết yếu,
của việc hành trì,
tu tâm dưỡng tánh,

theo chính đạo Phật:

**Trong tâm khởi niệm,
nếu giác kịp thời,
liền biết không theo,
đó là chân tâm.**

**Trong tâm khởi niệm,
nếu còn mê muội,
không giác kịp thời,
trở thành vọng tâm.**

Cũng ví như là:
khi có gió thổi,
mặt biển nổi sóng,
gọi là biển động.
Khi có gió thổi,
mặt biển vẫn yên,
là biển thái bình,
được ví như là:
bản tâm thanh tịnh.
*

Tu theo đạo Phật,
không phải chỉ có,
cúng kiến lễ lạy,
cầu nguyện van xin,
không còn gì khác.
Sau khi chẵn dất,
được một thời gian,
thuần phục con trâu,
đạt được tới đâu,
khỏe khoắn tới đó.
Tu tập dụng công,
tới lúc này đây,
đã được nhẹ nhàng,
bớt phần nhọc nhằn.
Con trâu tâm ý,
không còn thích đi,

húc càn giã đập,
lúa mạ của người.
Con trâu của mình,
đã khá ngoan ngoãn.
Tu tập đến đây,
hành giả không còn,
bị con trâu mình,
dẫn dắt lôi kéo,
nên đã quyết chí,
dùng nghiệp chuyển nghiệp,
không còn tạo tội,
tạo nghiệp mới nữa.
*

Thí dụ như là:
ở trong gia đình,
có chuyện bất bình,
nhưng trong tâm ý,
không còn khởi niệm,
bực tức giận hờn,
một cách dễ dàng,
như trước kia nữa.

Thí dụ như là:
khi đang làm việc,
hoặc đang chạy xe,
ở trên đường phố,
gặp cảnh bực bội,
chuyện bất như ý,
tâm ý vẫn không,
khởi chút niệm nào,
dù là niệm tốt,
như tự nhủ rằng,
mình có thi ân,
cũng bắt cầu báo,
chẳng hạn như vậy.
Kinh Pháp Bảo Đàn,
Lục Tổ có dạy:

**"Không khởi niệm nào,
nghĩ thiện nghĩ ác".
"Bản lai diện mục,
hiện tiền trước mặt".**

Dù khởi niệm thiện,
hay niệm bất thiện,
tâm thức con người,
cũng bị xao động.
Khi trong tâm thức,
không có niệm khởi,
con người sống với,
cảnh giới niết bàn,
hiện tiền trước mắt.
Đó là lời dạy,
Lục Tổ Huệ Năng,
đã giúp khai ngộ,
thượng tọa Huệ Minh,
nhận được nơi mình,
"bản lai diện mục",
còn được gọi là:

Chân tâm Phật tánh.
Lợi ích thiết thực,
pháp môn chặn trâu,
đem cho chúng ta:
**ngày ăn được ngon,
tối ngủ được yên,
đêm không ác mộng.**
*

Tại sao như vậy?
Bởi vì con trâu,
đã ngoan ngoãn rồi,
theo sự chặn dắt,
cũng ngủ yên rồi!
Ban ngày sinh hoạt,
tâm trí loạn động,
ban đêm nhứt định,
nằm ngủ ác mộng.

Ban ngày sinh hoạt,
tâm trí tự tại,
bình tĩnh thân nhiên,
ban đêm nhứt định,
giấc ngủ an lành.
Những người nào đã,
chăn được con trâu,
tánh tình trở nên,
vui vẻ cõi mở,
hiền hòa tươi tắn,
dễ thương dễ chịu,
hòa hợp mọi người,
thích ứng mọi cảnh,
nhẫn chịu mọi thời,
hài lòng mọi việc,
không hay khiêu nại,
không thích nhiều chuyện,
không muốn tranh đua,
không chịu hơn thua,
không tranh cãi nữa.
Do đó cuộc sống,
đương nhiên an lạc,
và đạt hạnh phúc.
Ở trong kinh sách,
chư Tổ có dạy:

**"Nội cần khắc niệm
chi công".**
**"Ngoại hoằng bất tranh
chi đức".**

Bên trong khắc chế,
thúc liễm tâm niệm,
lãng xảng lộn xộn,
tức là luôn luôn,
hành trì chăn trâu,
được gọi đó là,
công phu tu tập.

Bên ngoài hành trì,
đức độ người tu,
không tranh cãi nữa.
Đó là những việc,
phải làm của người,
chân tu thực học.
Những chuyện cũ rích,
năm xưa năm xưa,
trong buổi chiều mưa,
nếu hiện trở lại,
ở trong tâm trí,
chúng ta không theo,
dừng lại kịp thời,
không tiếp tục nghĩ,
đến chuyện đó nữa,
nó sẽ lặn đi,
lâu ngày như vậy,
cũng sẽ quên luôn!
Kho tàng tâm thức,
dần dần vơi đi,
cho đến một khi,
hoàn toàn trống rỗng,
không còn gì hết.
Tâm trí dần dần,
nhẹ nhàng khinh an.
Cái gì còn nhớ,
lập đi lập lại,
nhiều lần nhiều lúc,
thì sẽ nhớ dai,
nhớ kỹ nhớ rõ,
nhớ từng chi tiết.

*

Thí dụ như là:
bản nhạc quen thuộc,
hiện lên trong trí,
nếu mình ư ử,
ca theo âm điệu,
mình sẽ nhớ dai,

nhớ nó lâu dài,
nhớ đến suốt đời.



Thí dụ như là:
có người thường hay,
bụng bảo dạ rằng:
thù người truyền kiếp,
năm mươi năm sau,
trả thù không muộn,
sống thì để dạ,
chết sẽ mang theo.
Thực là dễ sợ!
Con người như vậy,
chắc chắn sẽ bị
con trâu của mình
lôi kéo đến chỗ,
tạo tội tạo nghiệp,
từ chỗ phải chết,
tới bị thương thời.
Đến giai đoạn này,
công phu tu tập,
đem lại ích lợi,
nhiều cho thế gian,
hành giả được người,
xung tụng tán thán,
khởi tâm ngã mạn,
liền phải gặp ngay,
chướng ngại đường tu.
Hành giả cảm thấy,
công phu tu tập,
của mình khá quá,
ít người đạt được,

trình độ như mình,
khởi tâm ham thích,
làm thầy thiên hạ,
tự xưng sơn tăng,
tự lập thiền trang,
mang danh trang chủ,
ham làm thiền sư,
tự tung tự tác,
bắt đầu bị kẹt,
danh lợi nhà đạo,
ngay trên đường tu.
Trường hợp của ngài,
Ngộ Đạt quốc sư,
trong Lương Hoàng Sám,
là một thí dụ.
Trong Kinh Di Giáo,
đức Phật có dạy:

**"Chúng chúng hý luận,
kỳ tâm tắc loạn".
"Nhược đắc định giả,
tâm tắc bất tán".**

Người nào không tu,
chứa chấp quá nhiều,
những chuyện thị phi,
đúng sai phải quấy,
tranh đua hơn thua,
tâm ý người đó,
tức nhiên loạn động.
Còn như người nào,
chấn được dốt được,
con trâu của mình,
tức khắc chế được,
tâm niệm của mình,
người đó đạt được,
cảnh giới thiền định,
hoặc là sơ thiền,

nhị thiên tam thiên,
hay được tứ thiên,
tâm ý luôn luôn,
không còn tán loạn.

* *

8) Giai đoạn thứ tám:



Sau một thời gian,
lâu hay là mau,
dài hay là ngắn,
tùy theo căn cơ,
trình độ khả năng,
hoàn cảnh mỗi người,
hành giả phát nguyện,
quyết tâm chẵn trâu,
quyết chí tu dưỡng,
tận tâm tận tình,
tận sức tận lực,
chuyển hóa tâm tánh,
nhứt định dụng công,
thuần phục con trâu,
tâm ý của mình.
Lúc đó hành giả,
hoàn toàn tự tại,
giải thoát phiền não,
khổ đau cuộc đời,
không còn hay bị,
cảnh trần kích động,
lôi cuốn quyến rũ,
chi phối tác động.
Hành giả luôn luôn,
hướng về những việc,

ích lợi mọi người,
lời nói đạo đức,
êm dịu hòa nhã,
ý nghĩ hiền hậu,
tư tưởng hòa vui,
từ bi hỷ xả,
thêm bạn bớt thù,
có đủ khả năng,
đem đạo vào đời,
làm sáng thêm đạo,
tạo đời an vui,
xoa dịu nỗi khổ,
làm cho mát lòng,
của nhiều người khác,
ví như cam lồ,
của đức Quán Âm,
rưới khắp thế gian,
tắm mát tâm hồn,
đang bị nhiệt nã.
Đó là những bậc,
chân tu thực học,
thiện hữu tri thức,
có thể giúp đỡ,
những người hữu duyên,
trên đường tu tập,
hoặc chuyển hóa được,
tâm niệm những người,
sống ở chung quanh,
bất luận người thân,
hay là kẻ thù.
Tu tập đến đây,
lúc nào hành giả,
cần phải suy nghĩ,
thì cứ suy nghĩ,
lúc nào làm việc,
thì cứ làm việc,
mọi thời khắc khác,
trống không lạng lẽ,

vô tâm vô niệm.
Tu tập càng tiến,
tâm trí thanh cao,
thảnh thơi nhẹ nhàng,
nhận thấy người nào,
cũng có điểm tốt,
để mình noi theo,
thấy cảnh vật nào,
chung quanh nơi mình,
cũng vui cũng tươi,
cũng đẹp dễ hơn.
Người nào chưa tu,
hay mới bắt đầu,
phát tâm tu tập,
tâm trí còn loạn,
vì chứa chấp nhiều,
những chuyện đấu tranh,
thành kiến định kiến,
cố chấp cho chặt,
chấp nê phiền não,
cho nên cảm thấy,
cảnh vật chung quanh,
buồn bã chán chường,
cảm thấy người nào,
cũng là xấu xa,
hạ liệt đê tiện,
phiền toái bực mình,
đâm ra cau có,
quạu quọ nhăn nhó,
tùng tủng tàng tàng,
xóm làng đều biết.
Nếu khéo điều phục,
biết cách chấn trâu,
một thời gian sau,
tâm trí an lạc,
cảm nhận hạnh phúc,
cảm thấy mọi người,
dễ mến dễ thương,

cảnh vật tươi sáng,
không gian đẹp dễ.
Chúng ta nên biết:
tu tâm dưỡng tánh,
chính là chuyển đổi,
sao cho tâm tánh,
gọi là chánh báo,
trở nên thanh tịnh,
trong sáng tốt đẹp,
chứ không chuyên đổi,
cảnh vật bên ngoài,
gọi là y báo.
"Chánh báo thế nào,
y báo thế ấy",
chính là nghĩa đó.



Bởi vậy cho nên,
trong sách có câu:

**"Tâm buồn cảnh được vui
sao"**

**"Tâm an dù cảnh ngộ nào
cũng an".**

*

Trong giai đoạn này,
là lúc hành giả,
đã biết dừng nghiệp,
và biết chuyển nghiệp.
Mắt trông thấy sắc,
thấy rồi thì thôi,
thôi không bàn tới,
không còn lưu giữ,

bất cứ sắc nào,
vào trong kho tàng,
tâm thức của mình,
dù đẹp dù xấu,
dù rất dễ thương,
dù là thấy ghét.
Tai nghe thấy tiếng,
nghe rồi thì không,
không giận không hờn,
không yêu không hận.
Trong lòng của mình,
hay trong tâm thức,
không hề khởi lên,
bất cứ niệm nào,
khởi lên liền biết,
nhứt định không theo,
nó sẽ lặng đi.
Không theo nghĩa là:
không để con trâu,
dẫn dắt mình đi,
tạo tội tạo nghiệp!
Tu tập đến đây,
hành giả nhận ra,
hạnh phúc mọi người,
sống trên thế gian,
cũng đều chính là,
hạnh phúc của mình.
Tâm địa bỏ tất,
tất lòng vị tha,
vì người quên mình,
ngày càng tăng trưởng.
Hành giả tâm nguyện,
mang đạo vào đời,
làm đẹp cho đời,
mà không bị đời,
làm cho ô nhiễm.
Hành giả thanh thân,
thành thoi thoi thối,

nhẹ nhàng bước ra,
khỏi nhà hầm lửa,
thoát cảnh trầm luân,
sanh tử luân hồi.
Cho nên kinh sách,
có bài kệ sau:

**Mắt trông thấy sắc rồi thôi,
Tai nghe thấy tiếng,
nghe rồi thì không.
Trơ trơ lẳng lẳng cõi lòng,
Nhẹ nhàng ta bước
khỏi vòng trầm luân.**

*

Tánh giác con người,
hiển lộ rõ ràng,
ở nơi sáu căn:
mắt tai mũi lưỡi,
cùng thân và ý.
Khi nào sáu căn,
tiếp xúc sáu trần:
sắc thanh hương vị,
cùng xúc và pháp,
mà không sanh khởi,
vọng tâm vọng tưởng,
vọng thức vọng niệm,
là lúc con người,
sống trọn vẹn với,
bản tâm thanh tịnh.
Chẳng hạn như khi,
có người đến chửi,
mắng nhiếc nhục mạ,
tức là lỗi tai,
tiếp xúc với tiếng,
phê phán phi báng,
mà mình vẫn luôn,
bình tĩnh thân nhiên,
tức là khi đó,

âm thanh khó nghe,
không làm cho mình,
nổi lên sân hận,
không làm cho mình,
phát khởi vọng tâm,
vọng tưởng vọng thức,
vọng niệm gì cả.
Nói một cách khác:
dù gặp bát phong,
có gió thổi đến,
bản tâm thanh tịnh,
ví như mặt biển,
không hề gợn sóng,
dù nhỏ dù lớn.
Lúc đó nên biết,
công phu tu tập,
thuần thực lắm rồi.

* *

9) Giai đoạn thứ chín:



Tu tập đến đây,
hành giả đạt được:
"cảnh giới bất nhị",
tức là không còn,
kẹt pháp hai bên,
không thiên cực đoan,
không còn cố chấp,
không còn thị phi,
không còn tranh chấp,
không còn tranh cãi,

không còn phải quấy,
không còn hơn thua,
không còn tạo tội,
không còn tạo nghiệp!
Kinh sách còn gọi,
đó là cảnh giới:
"vô tâm vô niệm".
Bát nhã tâm kinh,
đức Phật có dạy:

**"Lúc đó hành giả,
an lạc tự tại,
tâm vô quái ngại,
vô hữu khủng bố,
viễn ly tất cả,
điên đảo mộng tưởng,
đạt được cứu cánh,
cảnh giới niết bàn"**.

*

Khi đạt cảnh giới,
vô tâm vô niệm,
an lạc tự tại,
tâm không quái ngại,
không bị sợ hãi,
xa lìa tất cả,
điên đảo mộng tưởng,
hành giả đạt được,
mục đích cứu cánh:
cảnh giới niết bàn.
Trong kinh Tịnh Danh,
kinh Tâm Địa Quán,
đức Phật có dạy:

**"Tâm tịnh thì độ tịnh".
"Tâm địa bình thì thế giới
bình"**.

*

Tâm được thanh tịnh,

gọi là chánh báo,
tất nhiên cảnh vật,
cũng được thanh tịnh,
chúng sanh chung quanh,
cũng được bình yên,
gọi là y báo.
Tất cả những thứ,
vọng tâm vọng tưởng,
vọng thức vọng niệm,
đều đã dứt sạch.
Tâm tham không còn,
tâm sân không còn,
tâm si không còn.
"Chánh báo thế nào,
y báo thế ấy",
chính là nghĩa đó.



Vua Trần Nhân Tông,
Điều ngự giác hoàng,
là vị sơ tổ,
thiền phái Trúc Lâm,
có ngâm bài kệ:

**Cư trần lạc đạo
thả tùy duyên
Cơ tắc san hê
khốn tắc miên
Gia trung hữu bảo
hưu tâm mịch
Đối cảnh vô tâm
mạc vấn thiên.**

Nghĩa là:
**Sống đời vui đạo
hãy theo duyên
Khi đói thì ăn
mệt ngủ liền
Trong nhà có báu
thôi tìm kiếm
Gặp cảnh không tâm
hỏi chi thiên.**

Đối trước cảnh trần,
người nào không khởi,
bất cứ niệm gì,
vô niệm vô tâm,
sống đời vui đạo,
tùy duyên hành sự,
tức là lúc đó,
hành giả sống trong,
cảnh giới thiên định,
khi đói thì ăn,
khi mệt thì ngủ,
ông chủ trong nhà,
đúng là cửa báu,
không cần tìm kiếm,
không cần phải hỏi,
khỏi cần phải nghi,
chớ hỏi chi thiên,
thiên là vậy đó!
Bá Trượng Hoài Hải,
thiền sư chỉ dạy:

**"Tâm địa nhược không,
tuệ nhật tự chiếu".**

Khi nào tâm địa,
tâm thức hành giả,
hoàn toàn không tịch,
trống rỗng lặng lẽ,

lặng lặng thanh tịnh,
không còn chứa chấp,
vọng tâm vọng tưởng,
vọng thức vọng niệm,
rõng rang tịch tịnh,
mặt trời trí tuệ,
trí tuệ bát nhã,
tự nhiên chiếu sáng.
Trong một căn phòng,
ngàn đời tăm tối,
chỉ cần bật điện,
hay đem ngọn đèn,
liền sáng tỏ ngay,
đâu cần đợi đến,
ngàn năm sau nữa,
mới chịu sáng lại.
Cũng như vậy đó,
khi nào hành giả,
chịu mỗi ngọn đuốc,
trí tuệ của mình,
với đuốc chánh pháp,
mười phương chư Phật,
lập tức ngọn đuốc,
trí tuệ của mình,
bùng sáng lên ngay.
Giây phút bùng sáng,
ở trong thiền tông,
gọi là "ngộ đạo".
Cũng như mây đen,
khi tan biến hết,
tức là tất cả,
phiền não không còn,
tâm thức trống rỗng,
lặng lẽ an nhiên,
trí tuệ bát nhã,
tự dung chiếu sáng.
Trong Kinh Di Giáo,
đức Phật có dạy:

"Chế tâm nhưt xứ, vô sự bất biện".

Khi mình thực sự,
chế ngự con trâu,
ở yên một chỗ,
bằng cách tụng kinh,
niệm Phật ngồi thiền,
thiền hành thiền quán,
qua sự áp dụng,
hiểu biết chánh pháp,
tâm trí hành giả,
bình tĩnh thản nhiên,
không còn chuyện gì,
để cãi vã nữa,
để tranh chấp nữa.
Cho nên không có,
sự gì việc gì,
không thể biện luận,
không thể hiểu biết,
một cách thông suốt,
sáng tỏ rõ ràng.

Không vị Phật nào,
không biết thuyết pháp,
độ tận chúng sanh.

*

Kinh Pháp Bảo Đàn,
Lục Tổ có dạy:

"Tâm thông thuyết thông",
chính là nghĩa đó.

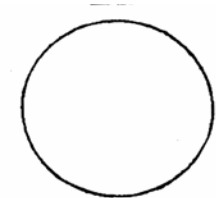
*

Bất cứ người nào,
thực tâm tu học,
không hề phân biệt,
tại gia cư sĩ,
xuất gia tu sĩ,
tâm trí thông suốt,

đạt được đến đâu,
thuyết giảng đến đó,
làm lợi chúng sanh.
Ví như trước kia,
có học có hành,
ngày sau người đó,
có thể làm thầy,
chỉ dạy người khác.
Hành giả đạt đến,
giai đoạn mới này,
tâm địa mở rộng,
đồng nhứt bản thể,
với muôn vạn pháp,
thấy mình cùng với,
mọi loài chúng sanh,
đồng nhau không khác,
trí tuệ bát nhã,
ngày càng phát triển,
thế giới chư Phật,
ngày càng mở rộng.
Đó là thế giới,
của tình yêu thương,
hòa hợp cảm thông,
an vui lợi lạc,
giác ngộ giải thoát.
Hành giả cảm thông,
nỗi khổ tâm bệnh,
các loài chúng sanh.
Chúng sanh bị bệnh,
thì hành giả bệnh,
chính là nghĩa đó.
Cho nên lúc nào,
tâm từ tâm bi,
của người tu tập,
cũng hướng về khắp,
chúng sanh mọi loài,
sống ở chung quanh.
Tu tập đến đây,

bất cứ hành động,
bất cứ lời nói,
bất cứ ý nghĩ,
của người tu tập,
đều phát xuất từ,
bản tâm thanh tịnh,
bản tánh sáng suốt,
cho nên đem lại,
thực nhiều ích lợi,
cho khắp thế gian,
mọi người chung quanh,
ngưỡng mộ kính phục,
qui y nương tựa,
bởi vì cảm thấy,
an ổn mát dịu,
mỗi khi gần gũi,
cảm thấy yên tâm,
mỗi khi quan hệ,
cảm thấy ích lợi,
mỗi khi cầu học.
Đó là bóng mát,
là ánh từ quang,
các bậc tôn đức,
chân tu thực học.
* *

10) Giai đoạn thứ mười:



Khi nào đạt được,
cảnh giới trên đây,
hành giả biết rằng,
thực sự bước đến,

gần quả vị Phật,
nghĩa là tâm trí,
của người tu tập,
cũng gần như là,
tâm của chư Phật.
Hành giả đã được,
thành thoi lấm rồi,
nhưng còn có một,
cổng rào cuối cùng,
mới xong việc được.
Có sách thiên tông,
gọi đó chính là:
mạt hạ lao quan.
Tại sao như vậy?
Bởi vì tới đây,
hành giả chưa quên,
công phu tu tập,
từ trước đến giờ.
Nghĩa là con trâu,
đã biến đâu mất,
người chăn vẫn còn.
Hành giả đã mặc,
được áo nhẵn nhục,
của đức Như Lai,
hành giả đã vào,
được nhà từ bi,
của đức Như Lai,
nhưng chưa an vị,
trên tòa pháp không,
của đức Như Lai,
y như đức Phật,
đã dạy trong kinh:
Diệu Pháp Liên Hoa.

*

Trong Tây du ký,
tác giả diễn tả,
giai đoạn này bằng,
hình ảnh của ngài,

Tam tạng pháp sư,
có thể bỏ hết,
của cái vật chất,
địa vị thế gian,
cái gì cũng bỏ,
để đi tìm đạo.
Nhưng khi đến được,
trên đất Phật rồi,
ngài vẫn không chịu,
đưa cho vị tăng,
giữ tàng kinh các,
cái áo cà sa,
bình bát bằng vàng,
do vua ban thưởng,
tượng trưng cho các,
công phu tu tập,
từ trước đến nay,
cho nên cũng chẳng,
thỉnh được kinh sách,
giá trị cao siêu,
chưa thể đọc được,
bản kinh vô tự,
ví như vẫn chưa,
được quả vị Phật.
Ở trong thiên tông,
giai đoạn này được,
ví như con trâu,
đã trắng toàn thân,
chui lọt lỗ kim,
nhưng vẫn còn kẹt,
một sợi lông đuôi,
chính là nghĩa đó.
Hành giả nào đạt,
được cảnh giới này,
tâm không còn vương,
mây may bụi trần,
an nhiên tự tại,
trước mọi bát phong,

bình tĩnh thân nhiên,
trước mọi sóng gió,
của cuộc đời này,
dừng đứng trước những,
thăng trầm thế sự.
Tứ vô lượng tâm:
đại từ đại bi,
đại hỷ đại xả,
hoàn toàn viên mãn,
đã ba la mật,
rốt ráo tốt cùng.
Nếu như hành giả,
đã vượt qua được,
đầu sào trăm trượng,
hay vượt qua được,
cái vũng nước chết,
trong sách nhà thiền,
gọi: vùng tử thủy,
khi ấy mới được,
gọi là viên giác,
tức là giác ngộ,
một cách viên mãn,
một cách hoàn toàn,
một cách trọn vẹn.
Đến lúc này đây,
con trâu biến mất,
từ lâu lắm rồi,
và bây giờ đây,
người chăn không còn.
Cảnh giới vô ngã,
vô tâm vô niệm,
viên giác niết bàn,
được diễn tả bằng,
vòng tròn trống rỗng,
không thêm một chữ,
không nói một lời,
đời đời vẫn vậy.
Kinh sách có câu:

**"Đạo bản vô ngôn.
Ngữ ngôn đạo đoạn".**

Nguồn gốc của đạo,
vốn không có lời,
có thể diễn đạt,
tâm được thanh tịnh,
tức khắc khai ngộ,
mở lời nói năng,
chắc chắn không còn,
thấy đạo nữa rồi.
Tất cả chỉ là,
phương tiện tạm dùng,
chẳng hạn như là:
để chỉ mặt trăng,
cần dùng ngón tay,
thay cho lời nói,
mọi người đều thấy,
nếu không hiểu vậy,
bàn cãi loanh quanh,
chỉ là hý luận!
Lý đạo đạt được,
ngã pháp đều không,
hoàn toàn thanh tịnh,
hoàn toàn không tịch,
hoàn toàn sáng suốt.
Trước kia chúng ta,
phát tâm bồ đề,
tu tâm dưỡng tánh,
hành giả đọc tụng,
và phát nguyện là:

**"Chúng sanh vô biên,
đều thệ nguyện độ".**

*

Sau một thời gian,
tu tâm dưỡng tánh,

hành giả đạt được,
cảnh giới sau đây:

**"Chúng sanh vô biên,
đều được độ tận".**

*

Ở trong tâm thức,
không còn chứa chấp,
bất cứ mây may,
một chúng sanh nào,
tức là không còn,
khởi lên bất cứ,
niệm nào nữa cả,
bởi vì mỗi niệm,
đều có bóng dáng,
của các chúng sanh.
Lịch sử có ghi,
trước khi đắc đạo,
đức Phật Thích ca,
ngay đêm cuối cùng,
kho tàng tâm thức,
hiện lên đầy đủ,
tất cả những niệm,
từ vua Tịnh Phạn,
đến nàng công chúa,
Gia du đà la,
cho đến quỷ vương,
thiên ma ba tuần,
tất cả đều được,
đức Phật độ tận,
độ xong thành đạo,
chứng bậc vô thượng,
chánh đẳng chánh giác.



III. Kết luận:

Tóm lại cho rõ,
pháp môn chặn trâu,
giúp đỡ chúng ta,
tu tâm dưỡng tánh,
cứu cánh rõ ràng,
tiến bộ vững vàng,
không còn thắc mắc,
từ thấp lên cao,
thấy rõ khả năng,
bước tiến của mình,
không bị làm lạc.
Chúng ta hiểu rằng,
tu tập đó là:
"trước khổ sau vui",
nếu còn ham vui,
không chịu tu tập,
đó chính thực là:
"trước vui sau khổ",
cho nên nỗ lực,
khắc phục thân tâm,
khó khăn bước đầu,
để tiến đến chỗ,
thành tựu viên mãn.
Giờ đây chúng ta,
cùng nhau hát lên:
Ai bảo chặn trâu là khổ?
Chặn trâu sướng lắm chứ!
Chúng ta hiểu biết,
pháp môn chặn trâu,
quyết tâm chặn dốt,
con trâu của mình,
trong từng giây phút,
cuộc sống hằng ngày,
không lơ không là,
giải đãi lười biếng,
không tâm ngã mạn,

tự ti tự tôn,
không bị khủng bố,
chẳng hề sợ sệt,
lo lắng bi quan,
đau khổ làm than,
suốt đời suốt kiếp!
Trong Kinh Di Đà,
đức Phật có dạy:

**"Lúc còn sanh thời,
người nào đạt được,
nhứt tâm bất loạn,
đến khi lâm chung,
tâm không điên đảo,
thời được chư Phật,
cùng chư thánh chúng,
rước về tây phương,
cực lạc quốc độ".**

*

Nhứt tâm bất loạn,
tâm không điên đảo,
đều có nghĩa là:
tâm trí không còn,
lãng xăng lộn xộn,
bản tánh trở thành,
hoàn toàn không tịch,
vọng tâm vọng tưởng,
vọng thức vọng niệm,
đều không còn nữa.
Lúc ấy tâm thể,
rỗng rang lặng lẽ,
đồng với tâm thể,
chư Phật mười phương,
nên kinh sách dạy:
vãng sanh tây phương,
cực lạc quốc độ.
Trong kinh sách có câu:

**"Năng lễ sở lễ tánh không
tịch".
"Phật và chúng sanh,
tánh thường rỗng lặng".**

Chúng ta tìm hiểu,
câu chuyện sau đây:
có người đến hỏi,
thiền sư Tùng Thẩm,
tên là Triệu Châu:
- Con chó nó có,
- Phật tánh hay không?
Ngài đáp rằng: - KHÔNG!
Người đó hỏi lại:
- Kính bạch thưa ngài,
- đức Phật có dạy,
- ghi trong kinh sách,
- rằng mọi chúng sanh,
- đều có Phật tánh,
- tại sao con chó,
- nó lại không có?
Ngài Triệu Châu đáp:
- Nghiệp Thức Che Đậy!
Tức là Phật tánh,
có cũng như không!
Người khác đến hỏi:
- Con chó nó có,
- Phật tánh hay không?
Ngài đáp rằng: - CÓ!
Người đó hỏi lại:
- Kính bạch thưa ngài,
- Phật tánh đó là,
- tánh giác sáng suốt,
- tại sao không chọn,
- nơi nào sung sướng,
- tốt đẹp đầu thai,
- lại chọn nhằm cái,
- đày da lông lá,

- lù xù chui vào,
- để làm con chó?
Ngài Triệu Châu đáp:
- Biết Mà Cố Phạm!

*

Trong Kinh Tịnh Danh,
đức Phật có dạy:

**"Mặt trời mặt trăng,
vẫn thường sáng tỏ,
tại sao người mù,
họ lại chẳng thấy?"
"Cũng như vậy đó,
chúng sanh không tỏ,
nghiệp thức che đậy,
trong đời thường hay,
biết mà cố phạm,
cho nên chẳng thấy,
thế giới Như Lai,
thanh tịnh trang nghiêm,
chẳng nhận ra được,
bản tâm thanh tịnh,
thường hằng hiện hữu!"**

* * *



Từ giờ trở đi,
phát tâm sám hối,
tìm lối quay về,
tu tâm dưỡng tánh,
xin phát nguyện rằng:
mỗi khi nhận thấy,
con trâu Chân Tuệ,

bắt đầu quá tệ,
xông chạy lung tung,
bung đi khắp nơi,
rong chơi khắp chốn,
khôn đốn xóm làng,
dẫn dắt thân tâm,
tạo tội tạo nghiệp,
tự mình nhắc nhở:
"Thôi, chẵn trâu đi!"
Và cũng nhớ rằng,
không bao giờ hỏi,
bất cứ ai khác:
"Chẵn trâu đến đâu?
Còn lâu hay không?"
Tại sao như vậy?
Bởi vì khi đó,
biết đâu con trâu,
của người ta đã,
trắng trẻo mịn màng,
hoặc đã biến mất,
từ lâu lắm rồi,
chỉ còn có một,
con trâu Chân Tuệ,
sắp sửa tuôn ra,
húc người ta đó!
**"Thôi, chẵn trâu đi!
Nhiều chuyện mà chi!"** □



NAM MÔ BỔN SƯ
THÍCH CA MÂU NI PHẬT
Tỳ-Khru Thích-Chân-Tuệ
cutranlacdao@yahoo.com